

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

PHƯƠNG ÁN
ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO
THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2026
(Điều chỉnh, bổ sung)

Khánh Hòa năm 2026

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU CHUNG	5
I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ DÂN SINH – KINH TẾ - XÃ HỘI	5
1. Đặc điểm tự nhiên	5
2. Đặc điểm dân sinh	5
3. Đặc điểm kinh tế - xã hội	6
II. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ CÁC THÁNG ĐẦU NĂM 2026	
1. Tình hình thiên tai năm 2025	6
2. Các thiệt hại do thiên tai năm 2025 gây ra	6
3. Phân tích, nhận định tình hình khí tượng thủy văn năm 2026.....	6
III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....	7
IV. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN	8
V. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU	9
1. Mục đích.....	9
2. Yêu cầu.....	9
Phần II	10
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ BÃO, ATNĐ.....	10
I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....	10
1. Nội dung kịch bản	10
2. Các giai đoạn ứng phó với bão.....	10
II. CÁC PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ	10
1. Phương án sơ tán dân	10
2. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè nuôi trồng thủy sản.....	12
3. Phương án bảo vệ công trình Phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm.....	14
4. Phương án đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc	14
5. Phương án phối hợp chỉ đạo phòng tránh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn...	20
6. Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó.....	21
7. Phương án dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm	25
8. Phương án khắc phục hậu quả.....	25
Phần III.....	27
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ NGẬP LỤT, LŨ, LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT.....	27
I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....	27
1. Nội dung kịch bản	27

2. Các giai đoạn ứng phó.....	27
II. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG	27
III. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG	28
1. Đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị	28
2. Đối với cá nhân và hộ gia đình.....	29
Phần IV	30
PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN	30
I. NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN.....	30
1. Nguy cơ động đất	30
2. Nguy cơ sóng thần.....	31
II. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN.....	31
1. Công tác ứng phó động đất, sóng thần đối với cá nhân, hộ gia đình	31
2. Công tác tổ chức ứng phó động đất, sóng thần đối với các cơ quan, địa phương, đơn vị	32
3. Công tác khắc phục hậu quả.....	36
Phần V	38
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI	38
Phần VI.....	38
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN	38
1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.....	39
2. Sở Nông nghiệp và Môi trường.....	40
3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.....	40
4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	41
5. Công an tỉnh	41
6. Sở Khoa học và Công nghệ.....	42
7. Sở Xây dựng.....	42
8. Sở Công Thương	42
9. Sở Tài chính	43
10. Sở Y tế.....	43
11. Sở Giáo dục và Đào tạo.....	43
12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	43
13. Sở Nội vụ.....	46
14. Ủy ban nhân dân các xã, phường.....	46
15. Ủy ban nhân dân Đặc khu Trường Sa.....	47

16. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Khánh Hòa	45
17. Báo và Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa.....	46
18. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa; Công ty Điện lực Khánh Hòa	46
19. Các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện	46
20. Chi Cục quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa	477
21. Các sở, ngành khác.....	477
Phần VII	477
KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN	477

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2026

PHẦN I GIỚI THIỆU CHUNG

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ DÂN SINH – KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm tự nhiên

Khánh Hòa là tỉnh thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, có phần lãnh thổ trên đất liền nhô ra xa nhất về phía biển Đông. Tỉnh Khánh Hòa có diện tích tự nhiên lên đến 8.555,86 km², theo số liệu chính thức từ Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam năm 2025. Diện tích này bao gồm vùng đất liền, hơn 200 đảo lớn nhỏ, và đặc khu Trường Sa với tổng diện tích khoảng 10 km². Sự mở rộng này giúp Khánh Hòa vượt qua nhiều tỉnh khác, trở thành một trong những địa phương có diện tích lớn, tạo điều kiện cho các dự án quy hoạch đô thị, nông nghiệp và du lịch. Tuyến bờ biển dài 490km, chịu ảnh hưởng của triều cường và nước biển dâng.

Địa hình tỉnh Khánh Hòa thấp dần từ Tây sang Đông, các sông, suối trên địa bàn tỉnh đều ngắn và có độ dốc lớn. Tỉnh Khánh Hòa có 3 sông lớn là sông Cái Nha Trang, sông Dinh Ninh Hòa, sông Cái Phan Rang và các sông, suối nhỏ phân bố đều trên địa bàn tỉnh; do đặc điểm các con sông trong tỉnh ngắn và có độ dốc lớn nên khi có những trận mưa lớn thường xuyên gây ra hiện tượng lũ trên các hệ thống sông, mực nước lũ lên nhanh gây ngập lụt cho một số khu vực đồng bằng trũng thấp ở vùng hạ du.

2. Đặc điểm dân sinh

Dân số tỉnh Khánh Hòa tính đến ngày 31/12/2025 có khoảng 2.355.581 người chiếm khoảng 2,19% so với dân số cả nước (*Nguồn Công văn số 1316/CAT-PCSQLHC ngày 05/02/2026 của Công an tỉnh Khánh Hòa*). Mật độ dân số trung bình của tỉnh Khánh Hòa đạt khoảng 270,5 người/km². Tỉnh Khánh Hòa là nơi sinh sống của nhiều dân tộc, với dân tộc Kinh chiếm ưu thế ở khu vực đồng bằng và ven biển. Các dân tộc thiểu số như Raglai, Ê Đê và Chăm tập trung chủ yếu ở các xã miền núi như Khánh Vĩnh, Khánh Sơn, Mỹ Sơn, Bác Ái Đông, Bác Ái Tây, Phước Hữu, Phước Hà... Sự đa dạng này làm giàu bản sắc văn hóa, với các lễ hội

truyền thống như lễ hội Tháp Bà Ponagar và các phong tục của người Raglai, góp phần thu hút du lịch văn hóa.

3. Đặc điểm kinh tế - xã hội

Tính đến quý I/2026, kinh tế toàn tỉnh tiếp tục tăng trưởng khá. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2020) ước đạt hơn 39.884 tỷ đồng, tăng 8,37% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn bình quân cả nước (7,83%), xếp vị thứ 18/34 của cả nước và 3/6 tỉnh, thành phố thuộc vùng duyên hải Nam Trung bộ và Tây nguyên. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 8%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 17,2%; tổng doanh thu du lịch ước tăng 30,9%; khách du lịch ước tăng 41,4%, trong đó khách quốc tế ước tăng 59%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước tăng 16,8%; thu ngân sách nhà nước tăng trưởng cao, đạt 37,8% dự toán được Trung ương giao và tăng 71,2% so với cùng kỳ.

II. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ CÁC THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Tình hình thiên tai 2025

Năm 2025, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa diễn biến rất phức tạp, bất thường và cực đoan; thiên tai xảy ra với tần suất tập trung, liên tục, cường độ mạnh, phạm vi rộng, gây thiệt hại nặng nề về người dân, tài sản nhân dân và kết cấu hạ tầng, kỹ thuật, về sản xuất nông – công nghiệp. Cụ thể như sau:

- Về nắng nóng cực đoan: Trong năm 2025, khu vực phía Nam tỉnh (địa bàn tỉnh Ninh Thuận cũ) xảy ra 5-7 đợt nắng nóng trên diện rộng; xảy ra thời kỳ giữa tháng 4 đến đầu tháng 8. Đặc biệt trong đó có nhiều đợt nắng nóng, nhiệt độ nhiều khu vực trên địa bàn tỉnh đo được vượt 39°C (như: Cam Ranh 40,4°C; Khánh Trung 39,7°C; Phước Thái 39,6°C...);

- Về ảnh hưởng của bão, ATNĐ: Trong năm 2025, tỉnh Khánh Hòa bị ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp của 02 cơn bão (bão số 13 và 15) gây mưa vừa, mưa to và dông, gió bão cấp 6, cấp 7, có lúc giật cấp 8-9 trên địa bàn toàn tỉnh.

- Về mưa, lũ: Trong năm 2025 đã có 6 đợt mưa lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt chỉ tính riêng tháng 11, nhiều khu vực của tỉnh đã phải liên tiếp hứng chịu 4 đợt mưa lũ vượt mức lịch sử. Mưa lớn đã thiết lập đỉnh lũ lớn nhất trên sông Dinh Ninh Hòa đo tại trạm thủy văn Ninh Hòa đạt 6,77m (lúc 14h ngày 20/11) trên mức báo động 3 là 1,07m và trên đỉnh lũ lịch sử năm 1986 là 0,19m. Riêng trên sông Cái Nha Trang đã xuất hiện 03 đợt lũ; trong đó, tại trạm thủy văn Đông Trăng đạt 13,14m trên mức báo động 3 là 2,14m và dưới đỉnh lũ lịch sử năm 2009 là 0,28m.

2. Các thiệt hại do thiên tai năm 2025 gây ra:

Thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2025:

- Về người: 22 người chết và 20 người bị thương.

- Về nhà ở: Tổng số nhà sập hoàn toàn là 89 nhà, hư hỏng là 290 nhà. Thiệt hại về nhà ở ước tính khoảng 27,850 tỷ đồng.

- Thiệt hại về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Tổng giá trị thiệt hại ước tính hơn 931,74 tỷ đồng.

- Thiệt hại về thủy lợi - giao thông và hạ tầng kỹ thuật: Ước tính hơn 3.703,5 tỷ đồng.

- Về giáo dục, y tế, văn hóa: Ước tính 293,5 tỷ đồng.

- Về Công Thương: Ước tính 868,627 tỷ đồng.

- Thiệt hại khác: Ước tính 193,05 tỷ đồng.

Tổng thiệt hại do mưa lũ gây ra ước tính khoảng 6.018 tỷ đồng (thiệt hại nêu trên chưa bao gồm thiệt hại về tài sản của người dân).

3. Phân tích, đánh giá, nhận định tình hình khí tượng thủy văn năm 2026.

Theo Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Khánh Hòa về nhận định tình hình thời tiết, thiên tai cực đoan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

- Mưa diện rộng: Toàn tỉnh có khả năng xảy ra một số ngày mưa, mưa rào rải rác do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường.

Tháng 3/2026, tổng lượng mưa (TLM) phổ biến nhỏ hơn 20mm, có nơi cao hơn.

Tháng 4/2026, TLM phổ biến từ 10-30mm.

- Bão/Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ tháng 2-4/2026, bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông ít có khả năng đổ bộ vào tỉnh Khánh Hòa.

- Không khí lạnh và rét đậm, rét hại: Không khí lạnh (KKL) tiếp tục hoạt động mạnh trong tháng 02/2026; từ tháng 3/2026 không khí lạnh suy giảm dần.

Rét đậm, rét hại có khả năng xuất hiện ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ; các đợt KKL tăng cường có khả năng gây mưa, mưa rào rải rác cho khu vực tỉnh Khánh Hòa.

Từ tháng 9 đến tháng 12, nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn trung bình nhiều năm cùng kỳ từ 0,5-1 độ C. Tổng lượng mưa thấp, dự báo 1-2 cơn bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới tỉnh Khánh Hòa. Nắng nóng kéo dài đến trung tuần tháng 9, sau đó cường độ và phạm vi giảm dần. Mùa mưa có khả năng xuất hiện muộn (khoảng cuối tháng 9). Các đợt mưa lớn diện rộng tập trung chủ yếu trong tháng 10-11, với số đợt mưa thấp hơn trung bình nhiều năm cùng kỳ. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể xuất hiện cục bộ, với tính chất bất thường và khó dự báo.

III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Trước tình trạng biến đổi khí hậu, những bất thường và cực đoan của thời tiết ngày càng gia tăng và phức tạp hơn, việc xây dựng và ban hành Phương án đề phòng, chống và khắc phục hậu quả ứng với các loại hình thiên tai, mà trước hết là ứng phó bão, lũ, mưa lớn, sạt lở đất, động đất, sóng thần... để các cơ quan, đơn vị, địa phương, người dân thực hiện là cần thiết nhằm giảm thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước, Nhân dân. Đặc biệt Phương án sẽ cập nhật, bổ sung một số nội

dung theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về thiên tai của Quốc hội, Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương như: Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai; phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai,... để nâng cao tính hiệu lực và hiệu quả của Phương án.

IV. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;
- Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai.
- Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo;
- Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo;
- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;
- Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;
- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 1422/QĐ-TTg ngày 19/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật);

- Kế hoạch số 9432/KH-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Kế hoạch số 197-KH/TU ngày 14/9/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về Kế hoạch tuyên truyền, triển khai hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 04/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 09/02/2026 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

V. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và các địa phương có cơ sở để chỉ đạo, phối hợp chỉ huy các hành động, biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt giảm thiệt hại về người và tài sản.

Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố và chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống thiên tai.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả phương châm “Bôn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc “*phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả*”; hoàn thành việc di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân, tài sản của Nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

Bảo đảm an toàn cho hệ thống đê điều, hồ chứa, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn, các hồ gần nơi khu dân cư đông đúc hoặc gần trung tâm kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng quan trọng ở hạ du công trình thủy lợi.

Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ cấp tỉnh đến cấp xã (*hữu tuyến, vô tuyến, di động, lực lượng hỏa tốc*).

Các tổ chức và cá nhân chấp hành nghiêm các mệnh lệnh, hướng dẫn của chính quyền, cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai; đồng thời tự giác tham gia cùng với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Tại Phương án này, chỉ đánh giá chi tiết mức độ rủi ro thiên tai và khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai cho các loại hình thiên tai cơ bản thường xuyên xảy ra và gây thiệt hại lớn trên địa bàn tỉnh gồm: (1) Bão, ATNĐ; (2) Ngập lụt, lũ, lũ quét, sạt lở đất; (3) Động đất, sóng thần.

Phần II

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ BÃO, ATNĐ

I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Nội dung kịch bản

Theo bản tin dự báo từ Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Khánh Hòa, một cơn bão đã hình thành trên biển Đông, sức gió mạnh nhất ở vùng tâm bão mạnh cấp 10 (tức là từ 89 đến 102 km một giờ), giật cấp 11, 12. Dự báo trong 24 giờ tới bão di chuyển theo hướng Tây và Tây Tây Bắc, mỗi giờ đi được khoảng 20 - 25km và có khả năng đổ bộ vào đất liền tỉnh Khánh Hòa. Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão kết hợp với triều cường nên biển động mạnh, sóng biển cao 3-4 m. Cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 3, 4.

2. Các giai đoạn ứng phó với bão

Căn cứ vào diễn biến bão, vị trí tâm bão, hướng và tốc độ di chuyển của bão theo kịch bản nêu trên thì phương án ứng phó bão xây dựng theo 3 giai đoạn trước, trong và sau khi bão đổ bộ lên địa bàn tỉnh.

II. CÁC PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ

Để chủ động trong công tác ứng phó bão các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện khi nhận được thông tin bão từ Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh thì tổ chức trực ban 24/24h trong thời gian xảy ra bão. Thường xuyên báo cáo công tác triển khai ứng phó và công tác khắc phục thiệt hại do bão gây ra về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để tổng hợp, chỉ đạo ứng phó kịp thời với diễn biến bão.

Căn cứ tình hình diễn biến bão các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tập trung ứng phó với bão cụ thể theo các phương án sau:

1. Phương án sơ tán dân

Để bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ tình hình, diễn biến của bão chủ động thực hiện sơ tán người dân theo phương án được duyệt, trong đó cần thực hiện một số nội dung như sau:

1.1. Điểm tránh trú an toàn

a) Vị trí điểm tránh trú an toàn:

- Gần nơi ở của người dân dự kiến sơ tán tránh trú.
- An toàn trước cấp gió (*Đối với bão, áp thấp nhiệt đới*); Không nằm vùng trũng thấp (*đối với lũ, ngập lụt*);
- Đường đến điểm sơ tán kiên cố/bán kiên cố, không bị ngập lụt,...

b) Lưu ý tại điểm tránh trú an toàn:

- Diện tích đủ rộng để đảm bảo khoảng cách an toàn phòng chống dịch.
- Bố trí tại điểm tránh trú: Diện tích 01 vị trí: 1,2x2m (*Đảm bảo sinh hoạt và nghỉ ngơi*); Khoảng cách giữa 02 vị trí tối thiểu 2m.
- Lập biển chỉ dẫn lối đi sơ tán và di chuyển 01 chiều trong điểm tránh trú an toàn.
- Lập sơ đồ vị trí, tên, địa chỉ, số điện thoại người dân để phục vụ quản lý, giám sát phòng dịch tại điểm tránh trú. (*Sơ đồ vị trí người dân tránh trú*).
- Có quạt thông gió hoặc ô thông gió trên cao để đảm bảo thông thoáng nhưng an toàn khi thiên tai xảy ra (*Bão, áp thấp nhiệt đới,..*).
- Có lối đi cho người khuyết tật đảm bảo đúng kỹ thuật theo quy định của Bộ Xây dựng (*Nếu chưa đáp ứng được điều kiện phải có giải pháp hỗ trợ*).
- Hạn chế sử dụng điểm tránh trú có nhiều cửa kính dễ vỡ, vỡ do vật cứng va đập. Nếu phải sử dụng, phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân (Không để người dân nằm dưới cửa kính, gia cố ván gỗ che kín cửa kính và chằng chống chắc chắn).
- Sàn nhà không trơn, trượt; nếu có điểm trơn trượt phải có biển cảnh báo cho người dân (*Chữ viết to, theo ngôn ngữ địa phương và đặt gần nơi cảnh báo, người dân dễ quan sát*).

1.2. Sơ tán người dân

- Lập danh sách và thông báo (*qua loa phát thanh, loa cầm tay, loa di động, phát tờ thông báo đến từng hộ dân, tin nhắn SMS, mạng xã hội,..*) với người dân vị trí điểm tránh trú an toàn, lối đi an toàn để người dân chủ động thực hiện khi có lệnh sơ tán.

Đối với đối tượng dễ bị tổn thương, cần hỗ trợ, phải lập danh sách, phân công lực lượng hỗ trợ và thông báo cho người dân (*Cung cấp tên, số điện thoại cán bộ hỗ trợ cho người dân*).

- Phân luồng, người cách người 2m và bố trí người dân đến đúng vị trí đã được bố trí theo “Sơ đồ vị trí người dân tránh trú”.

- Tổ chức sơ tán dân tại khu vực nguy hiểm theo hình thức: xen ghép đến nhà người thân ở khu vực an toàn; sơ tán tập trung đến các điểm trường học, nhà văn

hóa, trụ sở cơ quan, doanh trại lực lượng vũ trang, cơ sở tôn giáo và các công trình kiên cố, cụ thể:

+ Số liệu sơ tán dân theo cấp độ bão:

Cấp độ rủi ro	Hình thức xen ghép	Hình thức tập trung
Cấp 3 (Bão cấp 10-11)	7.436 hộ / 27.438 người	20.809 hộ / 81.147 người
Cấp 4 (Bão cấp 12-13)	8.674 hộ / 30.947 người	29.518 hộ / 114.885 người
Cấp 5 (Bão cấp 14-16)	10.571 hộ / 38.757 người	37.606 hộ / 149.747 người

(Chi tiết theo Phụ lục I, Phụ lục III đính kèm)

2. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè nuôi trồng thủy sản

2.1. Số lượng tàu thuyền, lồng bè các loại

a) Số lượng tàu thuyền các loại

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện nay theo thống kê có 5.099 phương tiện tàu thuyền trong đó:

- + Số tàu thuyền đánh bắt ven bờ: 2.650 tàu
- + Số tàu thuyền đánh bắt vùng lồng: 976 tàu
- + Số tàu thuyền đánh bắt vùng khơi: 1.473 tàu

(Chi tiết theo Phụ lục VI đính kèm)

b) Số lượng lồng bè

Tổng số lồng, bè trên địa bàn toàn tỉnh: 4.057 bè/74.554 lồng

(Chi tiết theo Phụ lục VII đính kèm)

Giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường có biên chủ động cập nhật số lượng tàu thuyền, lồng bè trên địa bàn trong tương lai để có giải pháp chủ động phòng tránh thiên tai có hiệu quả.

2.2. Vị trí, quy mô các khu neo đậu tránh, trú bão

Toàn tỉnh có 07 khu neo đậu tàu thuyền có địa hình khuất gió có thể neo đậu tàu thuyền tránh trú bão theo Quyết định số 1053/QĐ-BNNMT ngày 30/3/2026; các khu neo đậu có sức chứa từ 500 đến hơn 1600 chiếc tàu với chiều dài từ 17 – 30 m.

(Chi tiết theo Phụ lục V đính kèm)

2.3. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè

Đối với cơ quan quản lý, thông tin, cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền: Khi nhận được thông tin diễn biến tình hình của bão trên biển, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), Chi cục Thủy sản và Biển đảo phối hợp cùng các địa phương ven biển thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến của bão; tổ chức chỉ đạo các đài canh trực ban 24/24 giờ phát thông tin cảnh báo về tình hình, diễn biến của bão đến các chủ phương tiện tàu, thuyền đang hoạt động gần bờ, đánh bắt xa bờ nhằm hướng dẫn các phương tiện nhanh chóng di chuyển về nơi neo đậu an toàn hoặc di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm của bão.

Khi có tin bão trên biển Đông, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản và các địa phương liên quan rà soát số lượng tàu thuyền, lồng bè trên địa bàn quản lý, nắm bắt được số lượng cụ thể tàu thuyền đã vào bờ, số lượng tàu thuyền đang hoạt động trên biển, số thuyền viên đang tham gia đánh bắt trên các tàu thuyền, vị trí đánh bắt cụ thể của từng phương tiện để chủ động hướng dẫn các chủ phương tiện tàu thuyền, thuyền trưởng thực hiện một số công việc ứng phó bão cụ thể như sau:

- Đối với thuyền trưởng đang sử dụng phương tiện hoạt động đánh bắt trên biển:

+ Đôn đốc thuyền viên, chủ động ứng phó với bão và hỗ trợ các tàu thuyền khác khi có sự cố xảy ra.

+ Giữ liên lạc với các đài canh Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản để nắm bắt tình hình và có biện pháp xử lý kịp thời.

+ Khi vị trí bão cách xa phương tiện: Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình của bão qua các phương tiện thông tin đã được trang bị trên phương tiện, thông báo cho tất cả các thuyền viên biết, các thuyền viên trên phương tiện phải mặc áo phao cứu sinh; kiểm tra việc chằng buộc không để các vật nặng có thể trôi trượt, cố định nắp hầm; hạ thấp trọng tâm tàu bằng cách đưa các vật nặng, công kênh trên boong tàu xuống dưới hầm tàu; kiểm tra tình trạng neo và dây neo; kiểm tra sẵn sàng các phương tiện chống thùng, phao cứu sinh, xuống cứu sinh nhanh chóng ra lệnh thu lưới cá và rời khỏi ngư trường để về nơi an toàn gần nhất, thông tin cho các tàu cá khác đang hoạt động trong cùng khu vực biết thông tin về bão để chủ động tìm nơi tránh, trú an toàn.

+ Khi vị trí bão gần phương tiện: Khẩn trương thu lưới ngay, trường hợp khẩn cấp có thể cắt bỏ lưới; xác định ngay vị trí của tàu so với vùng nguy hiểm mà bão có thể di chuyển đến, nhanh chóng di chuyển phương tiện về bờ hoặc tránh xa vùng bão có khả năng ảnh hưởng; thường xuyên theo dõi hướng di chuyển, tốc độ di chuyển của bão để quyết định hướng tàu chạy; giữ liên lạc thường xuyên với các đài trực canh ven bờ.

+ Khi tàu cá đang trong vùng bão: Bằng mọi biện pháp và kinh nghiệm điều khiển tàu cá thoát ra khỏi vùng bão; nhanh chóng thông báo cho các cơ quan cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền, các tàu cá đang hoạt động gần vị trí tàu của mình để phối hợp tham gia ứng cứu đảm bảo an toàn.

- Đối với tàu thuyền tại các khu neo đậu: Tổ chức hướng dẫn cho ngư dân về kỹ thuật neo đậu tàu thuyền khi trú bão, các tàu thuyền nhỏ công suất máy < 20 CV có thể kéo lên bờ nhằm tránh va đập gây hư hỏng hoặc sóng đánh chìm; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ lực lượng giúp ngư dân neo buộc lồng bè đảm bảo an toàn.

- Đối với ngư dân trên các lồng, bè, tàu thuyền đang neo đậu: Kiên quyết sơ tán người dân trên các lồng, bè, tàu thuyền đang neo đậu khi bão đổ bộ.

Công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền, sơ tán ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền phải hoàn thành trước từ 02 - 04 giờ trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

3. Phương án bảo vệ công trình Phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm

Toàn tỉnh có 67 hồ chứa (56 hồ thủy lợi và 11 hồ thủy điện), trước mùa mưa bão năm 2026, tổ chức kiểm tra an toàn công trình, rà soát phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó thiên tai vùng hạ du; tổ chức kiểm tra việc vận hành các hồ chứa lớn như hồ Sông Cái, Tà Rục, Hoa Sơn, Đá Bàn, Suối Dầu, Sông Trâu...

(Chi tiết Phụ lục XV Danh mục Hệ thống công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh)

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trực tiếp tổ chức kiểm tra đối với các đập, hồ chứa nước lớn, xung yếu trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, đánh giá thực tế tại các công trình đập, hồ chứa nước; cho thấy số lượng các hạng mục công trình hồ đập bị hư hỏng (*chủ yếu ở mức độ nhỏ*) vẫn đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão năm 2026. Trước khi bước vào những tháng cao điểm của mùa mưa lũ hàng năm, các đơn vị khai thác đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp với chính quyền địa phương nơi có công trình hồ chứa nước, xây dựng, rà soát, cập nhật, bổ sung và hoàn thiện Phương án ứng phó thiên tai cho từng công trình hồ đập do đơn vị quản lý khai thác.

4. Phương án đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

4.1. Phương án bảo đảm an ninh trật tự

- Việc bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau bão do Công an tỉnh chỉ đạo điều hành, lập phương án, bố trí về nhân lực để thực hiện. Khi bão, mưa lũ xảy ra Công an tỉnh Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương nắm chắc diễn biến tình hình, quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, không để tội phạm, kẻ xấu lợi dụng bão, mưa lũ hoạt động phạm tội gây thiệt hại về người và tài sản của nhà nước, nhân dân.

- Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của lực lượng Công an thực hiện theo Quyết định số 7021/QĐ-CAT-PV01 ngày 19/6/2026 của Công an tỉnh.

4.2. Phương án bảo đảm giao thông

Hệ thống giao thông tỉnh Khánh Hòa đã được quy hoạch, sửa chữa, nâng cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và ứng phó thiên tai. Các tuyến giao thông chính: QL.1, QL.26, QL.27, QL.27C (*tuyến Khánh Hòa - Lâm Đồng*), tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối Nam Nha Trang với sân bay Cam Ranh, tuyến đường Tỉnh lộ 9 từ phường Ba Ngòi đi Khánh Sơn; tuyến đường sắt Nha Trang nối liền với các tỉnh phía Bắc và phía Nam phục vụ cho vận chuyển hàng hoá, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão, lũ được thuận lợi. Đặc biệt hiện nay thực hiện chương trình

nông thôn mới thì việc kiên cố hóa bê tông các trục đường giao thông nông thôn của các xã đang từng bước được hoàn thiện, tạo thuận lợi cho người dân đi lại tốt hơn trong mùa mưa, bão.

Trong tình huống thiên tai, mưa bão, lũ lụt diễn ra, một số đoạn đường giao thông thường bị sạt lở đất, đá gây ách tắc giao thông như: QL.1 khu vực đèo Cả, QL.26 khu vực đèo Phụng Hoàng (đoạn Km27+500 - Km32+000), QL.27C khu vực đèo Khánh Lê – Lâm Đồng (đoạn Km41+500 - Km 62+000), đường Nguyễn Tất Thành khu vực đèo Cù Hin (đoạn Km10+000 - Km17+000), đường Tỉnh lộ 9 (đoạn Km16+000 – Km56+300), Đèo Ngoạn Mục thuộc xã Lâm Sơn, Tuyến đường Suối Le – xã Thuận Bắc, tuyến đường xã Công Hải – xã Bắc Ái Đông, đoạn đường khu vực núi xuống Bình Tiên xã Công Hải, tuyến đường ven biển từ thôn Bình Tiên, xã Công Hải đi thôn Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải... thường xuyên xảy ra sạt lở đất, đá gây ách tắc giao thông.

(Đính kèm phụ lục XVI Danh mục các tuyến đường bị ngập lụt, sạt lở)

Để chuẩn bị tốt nhiệm vụ của ngành xây dựng khi có thiên tai xảy ra, ngay từ đầu năm Sở Xây dựng và các đơn vị toàn ngành đã triển khai lập kế hoạch ứng phó thiên tai, gồm: Phòng Kinh tế; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các xã, phường; các đơn vị quản lý, duy tu đường quốc lộ, đường tỉnh (bao gồm cả đơn vị quản lý đoạn BOT quốc lộ); các đơn vị xây dựng cơ bản; các đơn vị vận tải;... để xác định trách nhiệm của từng đơn vị phục vụ khi thiên tai xảy ra. Cụ thể:

4.2.1. Đối với Sở Xây dựng

- Tổ chức đảm bảo giao thông cho hệ thống đường quốc lộ ủy thác và đường tỉnh, chỉ đạo các đơn vị quản lý đường bộ trực thuộc tập trung rà soát các tuyến đường do Sở quản lý, chủ động triển khai các biện pháp sửa chữa, khắc phục đảm bảo giao thông, đặc biệt các tuyến đường huyết mạch, các tuyến đường độc đạo dễ xảy ra ách tắc, cô lập dân cư khi có bão, mưa lũ ảnh hưởng; nghiêm cấm các phương tiện tham gia giao thông, đặc biệt các phương tiện chở người qua lại khi có bão. Phối hợp với các đơn vị quản lý các tuyến Quốc lộ qua địa bàn tỉnh để nắm bắt tình hình hoạt động của các tuyến đường giao thông trong các thời điểm mưa lũ; kịp thời thông báo đến chính quyền địa phương khi có tình huống nguy hiểm (sạt lở, ngập, chia cắt giao thông...) để thông báo đến người dân và có biện pháp phối hợp xử lý”.

- Đối với các tuyến đường phường, đường xã, phối hợp với các địa phương trong công tác đảm bảo giao thông, bố trí lực lượng canh gác trên các tuyến đường để hướng dẫn người và phương tiện tham gia giao thông tại các vị trí sạt lở, ngập lụt nguy hiểm.

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp, cập nhật danh mục, số lượng các phương tiện, thiết bị hiện có của các doanh nghiệp, đơn vị hoạt động trên địa bàn tỉnh làm nguồn lực dự kiến huy động, đảm bảo sẵn sàng triển khai khi có yêu cầu, cụ thể: Phương tiện cơ giới phục vụ thi công, khắc phục sự cố công trình giao thông và hạ

tăng kỹ thuật; Phương tiện vận tải phục vụ công tác cứu trợ, vận chuyển người và hàng hóa khi xảy ra thiên tai; Phương tiện thủy nội địa phục vụ công tác ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; Phương tiện, thiết bị vệ sinh môi trường phục vụ công tác thu gom, vận chuyển chất thải, khắc phục hậu quả thiên tai và vệ sinh môi trường sau bão lũ.

(Đính kèm Kế hoạch số 7823/KH-SXD ngày 16/7/2026 của Sở Xây dựng)

4.2.2. Đối với Phòng Kinh tế; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các xã, phường

- Rà soát, nắm vững cơ sở vật chất, phương tiện cơ giới, máy móc thiết bị phục vụ đảm bảo giao thông vận tải ở địa bàn để chủ động, kịp thời huy động khi có nhu cầu.

- Phân công cụ thể trách nhiệm đảm bảo giao thông trên các tuyến đường, huy động lực lượng tại các đơn vị, nhà thầu ngành giao thông vận tải phối hợp trong công tác đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra.

4.2.3. Đối với các đơn vị quản lý, duy tu các tuyến quốc lộ và đường tỉnh

- Bố trí các Hạt Quản lý cầu đường, các đội thi công trên các tuyến đường, các vị trí trọng yếu để sẵn sàng đảm bảo giao thông khi có hư hỏng công trình cầu đường, ách tắc giao thông.

- Kiểm tra, chuẩn bị vật tư dự phòng; khảo sát nắm bắt vị trí các mỏ vật liệu để thuận lợi khai thác phục vụ đảm bảo giao thông.

- Có kế hoạch, phương án ứng phó khi xảy ra các sự cố như sập cầu, sạt lở, tắc đường.

4.2.4. Đối với các đơn vị xây dựng cơ bản

- Sử dụng lực lượng phương tiện xe tải, xe cơ giới phục vụ thi công đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra.

- Theo địa bàn khu vực, thành lập các đội xung kích để hỗ trợ các đơn vị quản lý tuyến đường khi được huy động.

- Xe máy, thiết bị sẵn sàng cơ động, ứng phó sửa chữa đối với các tuyến đường, các cầu bị ách tắc, hư hỏng do thiên tai gây ra.

4.2.5. Đối với các đơn vị vận tải:

- Chuẩn bị lực lượng phương tiện vận tải sẵn sàng cho cơ động vận tải và điều động khi cần thiết.

- Chủ động dự trữ nhiên liệu, vật tư thiết bị phục vụ.

- Có kế hoạch, phương án điều động lực lượng, phương tiện vận tải khi có tình huống xảy ra.

4.3. Phương án bảo đảm thông tin liên lạc

4.3.1. Về hiện trạng bưu chính

Số lượng doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng hoạt động trên địa bàn tỉnh: 27 doanh nghiệp. Số điểm phục vụ (bưu cục, đại lý, điểm bưu điện văn hóa xã, điểm

phục vụ): 406 điểm (trong đó: 238 bưu cục, 16 đại lý, 129 điểm Bưu điện văn hóa xã, 23 điểm phục vụ thuộc loại hình khác). Bán kính phục vụ bình quân: 2,59 km/điểm. Trong đó, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa là doanh nghiệp bưu chính được Nhà nước chỉ định thực hiện nhiệm vụ duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng; cung cấp dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí; cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế và các dịch vụ khác. Tất cả các bưu cục và điểm Bưu điện văn hóa xã đều có điện thoại liên lạc nội tỉnh và liên tỉnh.

4.3.2. Hiện trạng hạ tầng viễn thông

a) Các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- Đài Thông tin duyên hải Nha Trang;
- Đài Thông tin duyên hải Phan Rang;
- Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII;
- Viễn thông Khánh Hòa;
- Viettel Khánh Hòa;
- MobiFone Khánh Hòa;
- Công ty Cổ phần Viễn thông FPT – FPT Telecom Khánh Hòa;
- Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa;
- Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile.

b) Hiện trạng hạ tầng viễn thông và các chỉ tiêu sử dụng dịch vụ viễn thông

Hạ tầng mạng băng rộng chủ yếu do Viễn thông Khánh Hòa, Viettel Khánh Hòa đầu tư quản lý và sử dụng, các doanh nghiệp khác thuê lại đường truyền hoặc trao đổi hạ tầng mạng. Đến đầu năm 2026, hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh về cơ bản đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn chủ yếu qua mạng cáp quang băng thông rộng, tốc độ cao phủ sóng đến 99% thôn (còn 03 thôn đảo chưa có là: Ninh Tân, Ninh Đảo, Diệp Sơn thuộc xã Đại Lãnh).

- Tổng số trạm thu phát sóng thông tin trên toàn tỉnh (BTS): 3.776 trạm.
- Tổng số km tuyến cáp quang: 16.712 km.
- Tổng số km tuyến đường đô thị đã có cáp quang ngầm: 750 km.
- Tỷ lệ tuyến đường đô thị có cáp quang ngầm: 36,52%.
- Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động tế bào (2G, 3G, 4G, 5G) đạt 100%, trong đó tỷ lệ dân số được phủ sóng theo từng công nghệ gồm: 3G đạt 99%, 4G đạt 100% và 5G đạt 98%. Tổng số thuê bao điện thoại: 2.348.438 thuê bao, bao gồm 38.391 thuê bao cố định và 2.310.047 thuê bao di động. Số thuê bao truy nhập Internet băng rộng đạt 2.606.984 thuê bao, gồm 565.160 thuê bao cố định và 2.041.824 thuê bao di động. Số thuê bao băng rộng cố định FTTH hộ gia đình đạt 530.629 thuê bao, tương ứng tỷ lệ hộ gia đình có FTTH đạt 105,41%.

4.3.3. Phương án đảm bảo thông tin liên lạc khi có bão, mưa lũ xảy ra (*thực hiện theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh*)

4.4. Phương án đảm bảo an toàn cấp điện

Để đảm bảo an toàn cấp điện khi có bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, ngập lụt xảy ra gây ảnh hưởng đến hệ thống lưới điện đối với tỉnh, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Điện lực Khánh Hòa triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn cấp điện theo Phương án phòng chống lụt, bão năm 2026 đã được Công ty lập với các biện pháp cụ thể như sau:

4.4.1. Biện pháp thực hiện trước mùa mưa bão

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra công trình, kho tàng, nhà xưởng; gia cố các vị trí xung yếu, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác PCTT&TKCN và chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị dự phòng.

- Rà soát khu vực có nguy cơ ngập lụt, chia cắt để xây dựng phương án dự trữ vật tư, nhiên liệu và nhu yếu phẩm, bảo đảm phục vụ ứng trực và khắc phục sự cố trong thời gian dài.

- Tổ chức kiểm tra, khắc phục kịp thời các khiếm khuyết của lưới điện và thiết bị (cột, móng, đường dây, trạm điện...), đặc biệt tại khu vực xung yếu như ven sông, suối, triền dốc, tuyến mới vận hành, nhằm bảo đảm an toàn vận hành trong mùa mưa bão.

- Xây dựng phương án đảm bảo nguồn điện phục vụ khôi phục lưới điện và hoạt động điều hành, gồm:

- + Máy phát điện Diesel công suất 650 kVA tại trụ sở Công ty luôn sẵn sàng vận hành, được bảo dưỡng định kỳ và đảm bảo nhiên liệu dự phòng.

- + Các Điện lực, Xí nghiệp bố trí máy phát dự phòng (8–10 kW) phục vụ điều hành và hỗ trợ liên lạc trong trường hợp mất điện kéo dài.

- + Đảm bảo nguồn điện cho hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy, điều hành PCTT&TKCN.

- Đối với các đơn vị quản lý vận hành lưới điện:

- + Tổ chức tuyên truyền an toàn điện đến nhân dân trước mùa mưa bão.

- + Kiểm tra tình trạng mất an toàn lưới điện, đề xuất giải pháp xử lý, ưu tiên xử lý sự cố đối với các khu vực có nguy cơ cao thường xuyên có nguy cơ xảy ra mất an toàn, hư hỏng lưới điện khi bão, lũ xảy ra.

- + Thực hiện việc kiểm tra chuyên đề “Kiểm tra toàn bộ lưới điện và trạm điện trước mùa mưa bão” bao gồm: Kiểm tra việc phát quang hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, không để cây cối va quệt vào đường dây (chú ý giải quyết cây ngoài hành lang có khả năng ngã đổ vào đường dây); kiểm tra móng trụ, chằng néo trụ tại các vị trí có nguy cơ bị ngã đổ trụ do xói lở, lũ quét; kiểm tra an toàn các vị trí mối nối, lều nối, hệ thống tiếp địa, các chi tiết liên kết kim loại trên trụ điện...

- + Chuẩn bị đủ các vật tư dự phòng, phương tiện, dụng cụ thi công và nhu yếu phẩm phục vụ PCTT&TKCN; chủ động liên hệ các đơn vị cung ứng vật tư, thiết bị, nhân lực trong và ngoài tỉnh để phối hợp hỗ trợ khi cần thiết.

+ Lập kế hoạch tập kết vật tư trước mùa mưa bão; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện cơ giới như xe cẩu, xe nâng người phục vụ ứng cứu; tổ chức diễn tập về xử lý sự cố do lụt, bão gây ra đối với lưới điện từng khu vực.

- Đối với các đơn vị quản lý vận hành trạm phát điện trên đảo (*trạm phát 100 kVA tại đảo Vũng Ngán, phường Nha Trang và trạm 165 kVA tại đảo Bích Đàm, phường Nha Trang*), khi xảy ra bão, giao thông trên biển hoàn toàn bị ngưng, nên việc chủ động ứng phó các sự cố cấp điện của các trạm phát điện Diesel phụ thuộc hoàn toàn vào công tác “4 tại chỗ”. Cụ thể:

+ Thường xuyên rà soát, kiểm tra tình trạng mái, tường bao, các hệ thống chằng néo của các công trình nhà trạm phát điện Vũng Ngán, Bích Đàm để kịp thời xử lý ngay các tồn tại.

+ Kiểm tra vận hành các máy phát điện dự phòng.

+ Dự trữ đầy đủ vật tư, thiết bị, nhiên liệu phục vụ cấp điện trong thời gian bão, áp thấp nhiệt đới xảy ra.

4.4.2. Biện pháp phối hợp ứng phó tình huống có thể xảy ra trong bão, lũ

- Khi có bão ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần điện lực Khánh Hòa, Công ty điện lực Khánh Hòa chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi diễn biến bão, lũ lụt; thường xuyên liên lạc với các Sở, ngành, địa phương liên quan để nắm bắt và xử lý kịp thời tình huống sự cố với hệ thống lưới điện do bão gây ra; đồng thời, rà soát các khu vực xung yếu để hạn chế sự cố và chủ động phương án khôi phục cấp điện.

- Phương án xử lý sự cố hư hỏng lưới điện trung hạ áp (*gãy đổ, ngập nước cột điện, TBA phụ tải, TBA trung gian...*): Tiến hành cô lập nhánh (*đoạn tuyến*) bị sự cố khỏi lưới điện đang vận hành, khôi phục cấp điện các khu vực không bị hư hỏng lưới điện theo phương án cấp điện khi xảy ra lụt bão. Nếu nhận thấy điều kiện thời tiết cho phép, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty điện lực Khánh Hòa sẽ điều Động xung kích PCLB của các đơn vị Quản lý Vận hành lưới điện ở các Điện lực, Xí nghiệp xây lắp Công nghiệp triển khai giải quyết sự cố, xử lý những điểm bị lụt bão tác động đến lưới điện, công trình điện để sớm khắc phục cho khu vực bị bão lụt gây hư hại. Trong trường hợp cấp bách Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Giám đốc Công ty Điện lực Khánh Hòa quyết định huy động máy phát điện để cấp điện cho các khu vực ưu tiên.

(Đính kèm Phụ lục XVIII Bảng thống kê các vị trí xung yếu hạ tầng điện)

4.4.3. Biện pháp khắc phục sau bão, lũ

Ngay sau khi bão tan, lũ, ngập lụt đã rút, Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Điện lực Khánh Hòa tiến hành điều động lực lượng giải quyết sự cố, xử lý những điểm lụt bão tác động đến lưới điện, công trình điện sớm khôi phục lại mạng lưới cấp điện phục vụ người dân.

- Căn cứ tình hình thực tế và mức độ thiệt hại, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Công ty và các đơn vị triển khai công tác khắc phục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị. Trường hợp vượt khả năng, kịp thời báo cáo EVNCPC và Ban chỉ huy PTDS tỉnh để được hỗ trợ.

- Trong quá trình khắc phục sự cố, tuân thủ nghiêm quy định an toàn điện; linh hoạt áp dụng một số thủ tục hiện trường phù hợp điều kiện thực tế nhằm bảo đảm tiến độ nhưng không làm giảm yêu cầu về an toàn. Các vi phạm quy trình an toàn phải được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn lao động, phòng ngừa rủi ro do tâm lý khẩn trương khôi phục cấp điện; bảo đảm đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

- Đối với khu vực vượt sông, nước chảy xiết hoặc địa hình nguy hiểm, phải thuê đơn vị hoặc người có kinh nghiệm, phương tiện chuyên dụng để thi công, bảo đảm an toàn.

- Người chỉ huy hiện trường thường xuyên đánh giá nguy cơ mất an toàn sau thiên tai như nền móng yếu, cột nghiêng đổ, sạt lở đất, cây ngã đổ... để kịp thời có biện pháp xử lý phù hợp.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị nhằm hỗ trợ khắc phục nhanh hậu quả thiên tai. Duy trì lực lượng trực 24/24h tại Công ty và các đơn vị; chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, sẵn sàng huy động hỗ trợ khi có sự cố. Các đơn vị ngoài vùng ảnh hưởng bảo sẵn sàng lực lượng xung kích chi viện theo điều động.

5. Phương án phối hợp chỉ đạo phòng tránh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn

- Khi có thiên tai, bão, lũ mọi hoạt động phòng ngừa và triển khai công tác ứng phó với bão và tìm kiếm cứu nạn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có sự phối hợp chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu 5; trong đó, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh làm tham mưu cùng với sự tham gia của tất cả các cấp, các ngành.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh đặt tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh có nhiệm vụ tổng hợp, tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND tỉnh chỉ huy, điều hành mọi hoạt động về ứng phó, Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì hiệp đồng và tổ chức điều hành việc tiếp nhận các lực lượng, phương tiện ứng cứu chi viện của Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5,...; trực tiếp phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị của Bộ, Quân khu và các lực lượng khác trên địa bàn để sẵn sàng cơ động ứng cứu các trọng điểm, tổ chức tìm kiếm cứu nạn trên các khu vực cửa sông, cửa biển và trên biển từ 40 hải lý trở vào đất liền; phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực IV, Đài thông tin Duyên hải Nha

Trang và các địa phương tổ chức thu nhận, xử lý thông tin tai nạn, sự cố trên biển, tổ chức kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão, phối hợp thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển.

- Từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng thường trực của mình, đảm nhiệm các lĩnh vực cụ thể được phân công theo điều hành chung; phân công cụ thể và xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống. Tình huống nào được xác định theo nhiệm vụ của từng ngành thì chỉ huy, điều hành trực tiếp tại hiện trường thuộc về cơ quan, đơn vị đó. Các cơ quan, đơn vị chức năng kịp thời tiếp nhận, báo cáo và tham mưu xử lý cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó

Lực lượng và phương tiện tham gia công tác ứng phó với bão mạnh, siêu bão được bố trí tại công sở hay vị trí đóng quân của từng cơ quan, đơn vị; khi có tình huống bão đổ bộ trực tiếp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh sẽ căn cứ vào tình hình thực tế, khu vực bão ảnh hưởng để điều động lực lượng ứng cứu cho phù hợp.

6.1. Các đơn vị quân đội của Bộ Quốc phòng, Quân khu 5, các đơn vị Bộ Công an trên địa bàn tỉnh

- Lực lượng:

+ Lực lượng đơn vị Quân khu đóng quân trên địa bàn: 115 đồng chí.

+ Các đơn vị Bộ quốc phòng đứng chân trên địa bàn: 2.159 đồng chí

+ Các đơn vị Bộ Công an: 140 đồng chí.

+ Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực IV: 20 cán bộ, công nhân viên.

- Phương tiện:

+ Các đơn vị Bộ Quốc phòng: 90 ô tô; 03 xe đặc chủng, 18 xe chuyên dụng; 39 xuồng, ca nô; 13 tàu chuyên dùng; 01 máy bay.

+ Các đơn vị Bộ Công an: 06 ô tô; 02 xuồng, ca nô.

- Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Khu vực IV: 02 ô tô; 02 xuồng, ca nô; 01 tàu chuyên dụng.

- Lực lượng Quân khu: 04 ô tô; 03 xuồng, ca nô.

6.2. Lực lượng phòng thủ dân sự tỉnh

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

+ Lực lượng: 10.403 đồng chí (Trong đó Bộ đội thường trực: 1.101 đồng chí; Dân quân: 7.000 đồng chí (gồm: 58 Trung đội Dân quân thường trực; mỗi xã, phường gồm: 3 Trung đội Dân quân cơ động); Dự bị động viên: 2.302 đồng chí. Ngoài ra căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương huy động, điều động tăng cường lực lượng Dân quân, Dự bị động viên tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai, thảm họa.

+ Phương tiện, trang bị: 54 ô tô các loại; 12 xe đặc chủng; 04 xe chuyên dùng; 09 tàu chuyên dùng; 41 ca nô, xuồng; các loại vật chất bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

- Công an tỉnh

+ Lực lượng: 9.000 đồng chí (lực lượng công an chuyên trách; công an các xã, phường; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh cơ sở).

+ Phương tiện, trang bị: 152 phương tiện các loại gồm (83 xe ô tô các loại, 45 phương tiện chuyên dùng; 20 ca nô, xuồng các loại, 04 xe cứu thương); các loại vật chất bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

- Ban chỉ huy bộ đội Biên phòng

+ Lực lượng: 228 đồng chí. Căn cứ tình hình diễn biến, mức độ, phạm vi ảnh hưởng, Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng điều động, tăng cường lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

+ Phương tiện: 26 ô tô các loại; 24 ca nô, xuồng; các loại vật chất bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Lực lượng:

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền, huy động lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, thực hiện các biện pháp bảo vệ, khôi phục sản xuất; thực hiện các biện pháp giảm nhẹ ảnh hưởng, tác động thiên tai.

+ Sở Y tế: Huy động các cơ sở y tế, bệnh viện, trung tâm kiểm soát bệnh tật chuẩn bị lực lượng, phương tiện y tế, thuốc, trang thiết bị sẵn sàng cơ động, vận chuyển, cấp cứu, điều trị nạn nhân; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dịch trước, trong và sau thiên tai, sự cố, dịch bệnh xảy ra.

+ Sở Xây dựng: Tổ chức lực lượng cứu hộ công trình đường bộ được giao quản lý; phối hợp với các đơn vị vận tải huy động phương tiện đảm bảo cho việc tổ chức sơ tán nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo giao thông thông suốt, liên hoàn các tuyến đường trung ương và đường địa phương trên địa bàn tỉnh.

+ Sở Khoa học và Công nghệ: Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông huy động lực lượng, phương tiện đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa gây ra.

+ Sở Công Thương: Tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố, thảm họa thuộc lĩnh vực ngành quản lý; thực hiện các biện pháp đảm bảo dự trữ nhiên liệu, các mặt hàng thiết yếu để bình ổn giá cả thị trường, cung ứng và phục vụ cung cấp cho nhân dân để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, thảm họa, dịch bệnh dài ngày. *(thực hiện theo Kế hoạch số 78/KH-SCT ngày 07/7/2026 của Sở Công thương)*

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân; huy động đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động phòng thủ dân sự.

- Phương tiện, trang thiết bị:

+ Các Sở, ngành liên quan sử dụng các phương tiện do đơn vị quản lý như: Các loại ô tô, xe tải, xe ca, xe chỉ huy, máy ủi, máy xúc, ca nô, mô tô nước, xe cứu thương... và huy động các phương tiện của các doanh nghiệp, các đơn vị chuyên ngành tham gia ứng cứu. Các trang thiết bị phổ thông và chuyên dụng khác như: Các loại phao, áo phao cứu sinh, bao tải, nhà bạt, máy bơm, máy phát điện,... được huy động từ các đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan: Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ thực tế, địa bàn hoạt động để tổ chức, huy động lực lượng (lực lượng nòng cốt và lực lượng rộng rãi), phương tiện, trang thiết bị tham gia ứng phó thiên tai, thảm họa.

- UBND các xã, phường, đặc khu

+ Ban chỉ huy PTDS các xã, phường: Tùy theo diễn biến tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức, phân công lực lượng chỉ huy, chỉ đạo, huy động lực lượng Dân quân, Dự bị động viên, các đơn vị vũ trang đứng chân trên địa bàn tham gia ứng cứu và giúp đỡ nhân dân ở những vùng trọng điểm xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa.

+ Phương tiện: Sử dụng các phương tiện do địa phương quản lý như: Các loại ô tô, xe tải, xe ca, xe chỉ huy, máy ủi, máy xúc, xe cứu thương... và huy động các phương tiện của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

+ Trang thiết bị: Các trang thiết bị phổ thông và chuyên dụng khác như: Các loại phao, áo phao cứu sinh, bao tải, nhà bạt, máy bơm, máy phát điện,... được huy động từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn.

c) Lực lượng Y tế

- Phương án đảm bảo hậu cần (đối với các cơ sở điều trị đảm bảo thuốc, vật tư, hóa chất điều trị 01 tháng, lương thực thực phẩm cho bệnh nhân tối thiểu 10 ngày) chuẩn bị phương tiện vận chuyển, cơ sở thuốc, hoá chất dụng cụ y tế. Cụ thể như sau:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: 20 cơ sở thuốc, hóa chất để phòng chống dịch và khử khuẩn.

+ Các Bệnh viện đa khoa và các Trung tâm Y tế khu vực: Mỗi đơn vị 03 cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư và thiết bị dụng cụ y tế.

+ Các Bệnh viện chuyên khoa: Mỗi đơn vị 01 cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư và thiết bị dụng cụ y tế.

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các Bệnh viện và các Trung tâm Y tế khu vực bố trí 01 xe ô tô phục vụ phòng chống thiên tai (riêng Bệnh viện đa khoa

Khánh Hòa và Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận bố trí 02 ô tô). Khi có thông báo khẩn cấp thì lái xe và phương tiện phải có mặt tại đơn vị 24/24h trong ngày.

- Tổ chức lực lượng cơ động, lưu động thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai:

+ Các Trạm Y tế tổ chức thường trực, đảm bảo cung cấp kịp thời thuốc, vật tư y tế thiết yếu cho người dân, phối hợp các đơn vị tuyến trên vận chuyển người bị nạn, người bệnh đến các cơ sở y tế đảm bảo an toàn.

+ Các Trung tâm Y tế khu vực chuẩn bị 01 đội cấp cứu lưu động để phục vụ công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

+ Các Bệnh viện thành lập 01 đội cấp cứu lưu động (riêng Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa và Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận thành lập 02 đội) mỗi đội 05 người với đầy đủ nhân lực, thuốc, phương tiện dụng cụ cấp cứu, để kịp thời phối hợp lực lượng chức năng ứng phó với thiên tai xảy ra, đồng thời chi viện cho các cơ sở, khu vực, địa phương khác khi có yêu cầu.

+ Trung tâm Cấp cứu 115 chủ trì, phối hợp với các đơn vị y tế liên quan điều phối hoạt động vận chuyển, cấp cứu ngoại viện tại địa bàn Bắc Khánh Hòa (tỉnh Khánh Hòa cũ) và tổ chức vận chuyển, cấp cứu người bệnh, nạn nhân trong các tình huống tai nạn do thiên tai gây ra.

+ Trung tâm Cấp cứu 115 phối hợp Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận và các đơn vị y tế liên quan điều phối hoạt động vận chuyển, cấp cứu ngoại viện tại địa bàn Nam Khánh Hòa (tỉnh Ninh Thuận cũ) và tổ chức vận chuyển, cấp cứu người bệnh, nạn nhân trong các tình huống tai nạn do thiên tai gây ra.

- Thành lập các đội cơ động xử lý môi trường, phòng chống dịch

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Thành lập 02 đội cơ động do Giám đốc Trung tâm ra quyết định, mỗi đội gồm 05 thành viên: 01 bác sỹ, 03 cán bộ chuyên môn, 01 lái xe; Phương tiện của 01 đội cơ động gồm: 01 xe ô tô; 03 cơ sở thuốc và hoá chất phòng chống dịch.

+ Bệnh viện Da liễu Khánh Hòa, Bệnh viện Da liễu Tâm thần Ninh Thuận: Thành lập 01 đội cơ động do Giám đốc bệnh viện ra quyết định, mỗi đội gồm 5 thành viên: 01 bác sỹ chuyên khoa da liễu, 02 điều dưỡng, 01 lái xe. Phương tiện gồm: 01 xe ô tô; cơ sở thuốc chuyên khoa theo quy định.

+ Trung tâm Y tế khu vực hỗ trợ nhân lực, vật tư, thiết bị cho các Trạm Y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn triển khai xử lý môi trường, phòng chống dịch.

+ Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thành lập 02 đội cơ động phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật xử lý môi trường, phòng chống dịch gồm: 02 Bác sỹ hoặc y sỹ, 03 điều dưỡng hoặc KTV.

+ Chi cục ATVSTP thành lập 02 đội giám sát VSATTP, mỗi đội 03 người và mỗi đội trang bị đầy đủ trang thiết bị dụng cụ theo chuyên ngành

d) Lực lượng cấp xã: Các địa phương trong tỉnh chuẩn bị.

7. Phương án dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

7.1. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị

Các đơn vị và địa phương được giao phải chuẩn bị tốt các vật tư, phương tiện và trang thiết bị ứng cứu của mình, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

(Đính kèm phụ lục X Vật tư, phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai)

7.2. Nhu yếu phẩm

- Lương thực, nhiên liệu: Gạo, mỳ tôm, nước uống, nhiên liệu,... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó trước và sau khi bão đổ bộ tại địa phương phải được chuẩn bị đầy đủ, chu đáo.

(Chi tiết đính kèm Phụ lục XII Nhu yếu phẩm)

Tại tuyến tỉnh, Sở Công thương chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại xây dựng và triển khai phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mỳ gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó trước và sau khi bão đổ bộ, sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão và sự điều động của cấp trên. *(thực hiện theo Kế hoạch số 78/KH-SCT ngày 07/7/2026 của Sở Công thương)*

8. Phương án khắc phục hậu quả

a) Trong quá trình bão mạnh, siêu bão xảy ra

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã, phường, các cơ quan, đơn vị thường xuyên cập nhật tình hình thiệt hại do bão mạnh, siêu bão gây ra và báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh tình hình thiệt hại của địa phương, đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra. Trong đó chú trọng công tác thống kê thiệt hại nhanh chóng và chính xác các thiệt hại về người (tên tuổi, quê quán, tình trạng: chết, mất tích, bị thương ..., lý do); số lượng nhà cửa bị hư hỏng, ngập lụt; số lượng gia cầm, gia súc bị chết; diện tích cây trồng thiệt hại...

- Chủ tịch UBND các xã, phường là người tổng chỉ huy trực tiếp và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo Phòng chống thiên tai cấp trên trong công tác khắc phục hậu quả thiên tai.

- UBND các xã, phường tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn; tổ chức cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về các địa bàn phụ trách theo sự phân công để phối hợp chỉ đạo trong quá trình bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Các lực lượng địa phương phối hợp với các lực lượng vũ trang, sở, ban, ngành tiếp tục công tác ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

- Nhanh chóng thống kê thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

- Thông tin khẩn cấp cho cấp trên về tình hình ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhân dân và nhà nước tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả:

- + Chăm sóc, điều trị người bị thương.

- + Thăm hỏi, động viên các gia đình có người chết, bị thương.

- + Khắc phục hệ thống điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc.

- + Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- + Khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, tàu thuyền, thủy sản, cây xanh, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...

- + Cảnh báo người dân biết những nguy hiểm để người dân cảnh giác, đề phòng khi khắc phục hậu quả.

- Xác định nhu cầu trang bị vật tư, phương tiện cần thiết của địa phương để phục vụ công tác khắc phục hậu quả.

- Tổ chức bình ổn thị trường.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ đặc biệt nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

b) Kết thúc bão mạnh, siêu bão

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chủ động hướng dẫn các xã, phường (*gọi chung là cấp xã*) thủ tục đánh giá thiệt hại cụ thể như sau:

- Hướng dẫn các địa phương thành lập Hội đồng kiểm tra do Chủ tịch UBND cấp xã thành lập bao gồm chính quyền cấp xã và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành của tỉnh;

- Hội đồng kiểm tra về địa phương xác minh thiệt hại, lập Biên bản kiểm tra tình hình thiệt hại;

- Các địa phương lập Bảng kê thiệt hại chi tiết đến từng đối tượng (*danh sách hộ, diện tích thiệt hại*) do thiên tai gây ra.

- UBND xã lập tờ trình đề nghị về nhu cầu hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại nhằm khôi phục sản xuất trên UBND tỉnh thẩm định;

- Báo cáo thẩm định của UBND tỉnh về tình hình thiệt hại trên địa bàn quản lý.

Các văn bản thủ tục nêu trên được UBND xã tổng hợp và lập Tờ trình về nhu cầu hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại nhằm khôi phục sản xuất trên địa bàn xã gửi về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ, tái thiết cho người dân sau thiên tai...

Phần III

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ NGẬP LỤT, LŨ, LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT

I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Nội dung kịch bản

Kịch bản được xây dựng với tình huống mưa lớn, lũ xuất hiện do ảnh hưởng của hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới kết hợp với không khí lạnh tăng cường nên trên địa bàn tỉnh xuất hiện các đợt mưa lớn, lượng mưa trong 24 giờ từ 200 - 500 mm. Các sông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa xuất hiện lũ lớn vượt mức báo động III từ 1,0m; đạt mức lũ lịch sử hoặc cao hơn mức lũ lịch sử ở nhiều hạ lưu sông trên địa bàn tỉnh làm ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh. Ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 2, 3.

2. Các giai đoạn ứng phó

Căn cứ vào diễn biến mưa, lũ thì phương án ứng phó lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất được xây dựng theo 3 giai đoạn trước, trong và sau khi mưa, lũ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

II. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG

Đặc điểm mưa lũ tỉnh Khánh Hòa: Mùa mưa lũ trên địa bàn tỉnh thường xuất hiện từ tháng 9 đến tháng 12, đồng thời các hệ thống sông trên địa bàn đều ngắn, dốc làm lũ lên nhanh. Nước lũ không chỉ chảy trong dòng chính mà còn chảy tràn qua đồng bằng với biên độ dao động lớn gây ngập lụt cho các vùng trũng thấp, tăng nguy cơ sạt lở bờ sông, bờ suối. Đồng thời địa hình tỉnh đa số là núi, miền đồng bằng rất hẹp, vì vậy khi mưa lũ xảy ra nguy cơ sạt lở đất tại các vùng đồi, núi là rất lớn.

Để chủ động phòng, chống và ứng phó với lũ, lũ quét, sạt lở đất do mưa lớn gây ra nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại, các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện một số giải pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai cơ bản là: chú trọng xây dựng quy hoạch khu dân cư, khu công nghiệp, khu du lịch; quy hoạch, xây dựng công trình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, công trình hạ tầng giao thông, trong đó chú trọng đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ...

Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và khả năng đối phó với thiên tai của mỗi người dân và cộng đồng. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và lực lượng nhân dân địa phương. Hoàn thiện các chính sách, chế độ khuyến khích người dân tham gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và tận dụng được điều kiện tự nhiên trên đất liền, trên biển.

III. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG

- Trong tình huống mưa lũ xảy ra trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động ứng phó; sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia thực hiện sơ tán dân như đối với tình huống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới, tuy nhiên chú trọng công tác sơ tán dân tại các vùng đồng bằng trũng thấp, ngập lụt, vùng gần các bờ sông có nguy cơ sạt lở; sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ, lũ quét, sạt lở đất, đá tại các xã miền núi; chú trọng công tác chuẩn bị cứu nạn người dân tại các vùng có nguy cơ chia cắt giao thông, ngập lụt sâu bởi mưa, lũ.

- Số liệu sơ tán dân theo các cấp báo động lũ:

Mức nước lũ	Hình thức xen ghép	Hình thức tập trung
Trên BĐ III	2.759 hộ / 9.919 người	16.819 hộ / 63.681 người
Trên BĐ III + 1,0 m	3.210 hộ / 11.931 người	21.814 hộ / 82.140 người
Lũ lịch sử	4.686 hộ / 18.054 người	26.890 hộ / 101.811 người

(Chi tiết theo Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm)

1. Đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban 24/24h trong các ngày xảy ra mưa lớn, lũ, lũ quét tại các cơ quan, đơn vị tại địa phương, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống do mưa, lũ gây ra. Tăng cường cán bộ xuống các địa bàn để chủ động tổ chức thực hiện phương án ứng phó với mưa, lũ kịp thời và hiệu quả.

- Kiểm tra kết quả thực hiện việc bảo đảm an toàn cho dân ở vùng trũng thấp, vùng bị ngập sâu, vùng có nguy cơ bị sạt lở; thực hiện các phương án sơ tán dân; có biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để ứng cứu khi có yêu cầu.

- Chủ động tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết; cấm người dân vớt củi trên sông, cầu, cống, ngầm tràn.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện thực hiện phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; thực hiện tích nước xả lũ hợp lý nhằm hạn chế ngập lụt vùng hạ du.

- Chỉ đạo việc dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt như các xã miền núi.

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, hướng dẫn ngư dân neo buộc đảm bảo các tàu, thuyền tại các khu neo đậu cửa sông nhằm tránh thiệt hại do nước lũ cuốn trôi, nhấn chìm.

- Cho học sinh trong vùng ngập lũ nghỉ học khi cần thiết.

- Chỉ đạo việc thu hoạch sớm lúa, hoa màu, các cây trồng và các sản phẩm thủy hải sản.

- Chỉ đạo đài phát thanh và truyền hình, hệ thống truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về mưa, lũ, lụt và công tác chỉ đạo.

- Giữ thông tin liên lạc, báo cáo kịp thời, thường xuyên về diễn biến lũ, lụt và các sự cố công trình đến các cấp có thẩm quyền để chỉ đạo.

- Đánh giá thiệt hại, tổ chức khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường do lũ lụt gây ra.

2. Đối với cá nhân và hộ gia đình

2.1. Phương án phòng, chống với lũ, lũ quét, ngập lụt

- Theo dõi thông tin mưa, lũ, lụt và sự chỉ đạo của chính quyền qua đài phát thanh truyền hình hoặc hệ thống truyền thanh xã, phường.

- Sẵn sàng đóng góp vật tư, phương tiện được chuẩn bị tại chỗ theo sự phân công của chính quyền để phòng chống lụt bão khi có yêu cầu.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác.

- Chủ động thu hoạch sớm lúa, hoa màu, cây trồng và các sản phẩm thủy, hải sản.

- Kiểm tra thiết bị điện trong nhà, di dời các hoá chất, thuốc trừ sâu ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập.

- Chủ động sơ tán ở vùng bị ngập và chấp hành chỉ đạo sơ tán của chính quyền địa phương.

- Chủ động dừng hoạt động giao thông trên sông, cầu, ngầm tràn khi thấy mưa lũ làm ngập sâu hoặc có dòng chảy xiết.

- Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy các sự cố do lũ, lụt gây ra.

- Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để cứu hộ, cứu nạn.

- Không vớt củi trên sông, cầu cống, ngầm tràn.

- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn bởi mưa lũ, ngập lụt gây ra.

- Chủ động tham gia công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh do mưa lũ gây ra.

- Tham gia cứu trợ theo truyền thống “Lá lành đùm lá rách”.

2.2. Phương án phòng, chống sạt lở đất

Đối với các hộ dân sống ở các khu vực đồi, núi, vùng gần các bờ sông, suối trong điều kiện có mưa lớn, lũ quét xảy ra cần thường xuyên theo dõi thông tin dự báo về nơi mình đang sống để nắm bắt tình hình mưa lũ, thông tin sạt lở đất, đồng thời khi nhận thấy các dấu hiệu khác thường như: bùn đá chuyển động nhanh từ trên triền dốc xuống, một số cấu trúc nhà bị nứt, có sự thay đổi bất thường của động vật như kiến bò từng đàn,... thì khẩn trương thực hiện các quy tắc sau để đảm bảo an toàn cho gia đình và bản thân:

- Khẩn trương sơ tán người và một số tài sản quan trọng đến nơi an toàn, chú trọng ưu tiên bảo vệ tính mạng là trên hết;
- Chạy nhanh ra khỏi vùng nguy hiểm khi nghe thấy tiếng động lớn hoặc những dấu hiệu bất thường;
- Tránh xa dòng chảy của sạt lở đất;
- Sau khi sạt lở đất xảy ra tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin liên quan đến sạt lở đất, tránh xa những khu vực sạt lở đất vẫn chưa ổn định;
- Tham gia cùng các lực lượng cứu hộ, cứu nạn khắc phục hậu quả do sạt lở đất gây ra.

Khi có mưa lớn, lũ xảy ra trên địa bàn toàn tỉnh sẽ tập trung sơ tán người tại các khu vực có nguy cơ ngập lụt tại các vùng trũng thấp; đồng thời tổ chức sơ tán người tại các vùng có nguy cơ sạt lở đất, lũ, lũ quét tại các xã, phường (trong đó chú trọng sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng lũ quét, sạt lở đất của xã miền núi).

(Chi tiết theo Phụ lục IX và Phụ lục XIV đính kèm)

Phần IV

PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

I. NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

1. Nguy cơ động đất

Việt Nam nằm ở phần Đông Nam của mảng Âu Á, giữa mảng Ấn Độ, mảng Philippines và mảng châu Úc. Lãnh thổ Việt Nam không nằm ở rìa các mảng do vậy ít bị tác động bởi động đất so với các nước trong khu vực như Indonesia, Philippines, Malaysia. Nhưng trên lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam tồn tại hệ thống đứt gãy hoạt động phức tạp như đới đứt gãy Lai Châu - Điện Biên, đứt gãy Sông Mã, đứt gãy Sơn La, đới đứt gãy Sông Hồng, đới đứt gãy Sông Cả... do vậy động đất cũng thường xuyên xảy ra.

Từ đầu thế kỷ 20 đến nay Việt Nam đã từng ghi nhận các trận động đất mạnh ở khu vực phía Bắc cụ thể 2 trận động đất cấp 8-9 (6,7-6,8 độ Richter), hàng chục trận động đất cấp 7 (5,1-5,5 độ Richter) và hàng trăm trận động đất yếu hơn. Điển hình là trận động đất ở Điện Biên năm 1935 là 6,75 độ Richter xảy ra trên đới đứt gãy Sông Mã. Gần đây hơn, động đất tại tỉnh Điện Biên 2001 là 5,3 độ Richter có chấn tâm bên Lào, cách thành phố Điện Biên khoảng 20 km đã gây hư hại từ nhẹ đến sụp đổ hơn 2.000 ngôi nhà ở khu vực thành phố Điện Biên.

Riêng đối với tỉnh Khánh Hòa trong các năm qua, loại hình thiên tai động đất chưa gây ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh. Tuy nhiên Khánh Hòa cũng thuộc vùng phát sinh động đất ven biển Trung Bộ và Nam Bộ, dự kiến nguy cơ xảy ra động đất với cường độ $M_{max} 5,5$ độ Richter.

2. Nguy cơ sóng thần

Cho tới nay, chưa có những bằng chứng thuyết phục để khẳng định sóng thần đã ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam. Tuy nhiên, theo các kết quả nghiên cứu đã được thực hiện tại Viện Vật lý địa cầu, các vùng nguồn động đất ở khu vực biển Đông và lân cận có thể gây nên sóng thần ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam như Riukiu, Đài Loan, đới hút chìm Manila, Biển Sulu.

Theo tính toán của Bộ Tài nguyên và Môi trường, nếu một trận động đất cường độ 8,3 độ Richter xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila thì có thể tạo nên sóng thần cao 2,1 m ở Nha Trang. Một trận động đất có cường độ 9,2 độ Richter ở cùng khu vực có thể tạo ra sóng thần cao 5 m ở Nha Trang, và thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam sau khoảng 2 tiếng đồng hồ. Như vậy, nguy cơ sóng thần xảy ra và ảnh hưởng đến vùng bờ biển của tỉnh là rất lớn và cần phải được quan tâm ứng phó.

II. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

Để việc ứng phó động đất, sóng thần được hiện quả, mọi người dân đều phải được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và có những hiểu biết nhất định về động đất, sóng thần và các biện pháp ứng phó cơ bản khi có động đất, sóng thần xảy ra. Việc chuẩn bị ứng phó với động đất, sóng thần bao gồm 03 giai đoạn: giai đoạn phòng ngừa, giai đoạn ứng phó, giai đoạn khắc phục hậu quả.

1. Công tác ứng phó động đất, sóng thần đối với cá nhân, hộ gia đình

1.1. Ứng phó với động đất

a) Các công việc cần làm trước khi động đất xảy ra:

- Dự trữ nước uống, lương thực tốt nhất là các loại đồ hộp, thức ăn khô như mì tôm, lương khô... vì hệ thống điện, nước có thể bị sự cố do động đất gây ra.
- Chuẩn bị sẵn đèn pin và dụng cụ sơ cứu (bông băng, thuốc men) để tại vị trí dễ lấy mang đi.
- Luôn chuẩn bị các phương tiện thông tin liên lạc như Radio dùng pin, điện thoại di động để thuận tiện nắm bắt thông tin, liên lạc khi có sự cố do động đất gây ra.
- Tháo dỡ những vật nặng phía trên giường ngủ, không đặt giường ngủ sát cửa kính.
- Các vật dụng có thể ngã, đổ nên gắn chặt vào tường và sắp xếp lại cho an toàn.
- Đối với những người ở các khu chung cư cần nắm vững các lối thoát hiểm.

b) Các công việc cần làm khi động đất xảy ra:

Khi động đất xảy ra, mặt đất sẽ rung động trong một thời gian ngắn có thể vài giây đến vài phút (trường hợp động đất mạnh). Chấn động có thể làm ta hoảng sợ, nhưng không có cách nào khác là phải đợi đến khi kết thúc, vì vậy yêu cầu quan trọng nhất đối với mọi người để ứng phó động đất là phải bình tĩnh.

- Nếu đang ở trong nhà, khi cảm thấy nền đất hay toàn nhà rung động, lập tức chạy đến vị trí an toàn như: chui xuống các gầm bàn chắc chắn, bàn học hoặc lách vào góc phòng để tránh các vật nặng hay mảnh vỡ rơi xuống đầu. Quy tắc chung là không chạy khỏi nhà khi đang có chấn động do động đất gây ra. Sau khi chấn động ngừng bình tĩnh rời khỏi phòng, nhà nếu cần (đối với các tòa nhà bị nứt hay hư hại nặng). Sau khi hết rung động hãy tắt ngay điện, nước, gaz.

- Nếu đang ở nhà cao tầng thì không chạy vào thang máy vì nó có thể ngưng hoạt động bất ngờ do mất điện. Không nên gây ùn tắc tại các cầu thang. Khi di chuyển nên có vật che đầu như gối, mũ bảo hiểm chẳng hạn, các em học sinh có thể dùng cặp sách để che đầu, nếu động đất xảy ra ban đêm thì dùng đèn pin, điện thoại để soi đường, tránh dùng nến, đèn dầu vì dễ gây hỏa hoạn.

- Nếu đang ở ngoài đường thì phải chạy tránh xa các tòa cao ốc, tường cao, cây cối và đường dây điện. Nếu đang lái xe thì ngừng ở lề đường nhưng tránh xa các vị trí có cây lớn, cột điện, dây điện, gầm cầu.

- Nếu ở gần bờ biển cần phải đề phòng sóng thần gây ra do động đất xảy ra ở đáy biển.

c) Các công việc cần làm sau động đất:

Sau khi các chấn động kết thúc có thể có nhiều hư hại và nhiều người bị nạn. Công việc đầu tiên là giúp đỡ những người bị nạn và đề phòng các sự cố hỏa hoạn do điện, gaz... gây ra. Sau đó bắt đầu đánh giá các thiệt hại và tiến hành các biện pháp khắc phục.

1.2. Ứng phó với sóng thần:

- Khi có thông tin cảnh báo về sóng thần xảy ra, dựa vào bản tin cảnh báo người dân tại các vùng ven biển của tỉnh cần chạy xa bờ biển càng nhanh càng tốt, nên tìm đến các vị trí cao để tránh sóng.

- Chấp hành nghiêm các hướng dẫn di dời của các lực lượng di dời tại địa phương.

- Đối với tàu thuyền nếu thời gian dự báo sóng thần dài cần khẩn trương chạy xa bờ biển vì sóng chỉ gây tác hại ở gần bờ biển, còn ra ngoài xa biên độ sóng dù lớn nhưng do chu kỳ dài sẽ không ảnh hưởng nhiều đến tàu thuyền.

2. Công tác tổ chức ứng phó động đất, sóng thần đối với các cơ quan, địa phương, đơn vị

2.1. Tình huống 1: Động đất cấp VI trở xuống không có cảnh báo sóng thần với tâm chấn trong khu vực tỉnh Khánh Hòa hoặc ảnh hưởng do tâm chấn ở khu

vực lân cận: Đối với tình huống này, mức độ ảnh hưởng nhẹ, không cần tổ chức sơ tán dân. Chủ yếu tổ chức triển khai thực hiện một số hoạt động chính như:

a) Tổ chức trực và truyền tin cho đến khi nhận tin cuối cùng về động đất từ Viện Vật lý địa cầu.

b) Củng cố và chuẩn bị trang thiết bị cần thiết nhằm sẵn sàng ứng phó với tình huống động đất cấp mạnh hơn.

2.2. Tình huống 2: Động đất cấp VII trở lên không có cảnh báo sóng thần với tâm chấn trong khu vực tỉnh Khánh Hòa hoặc ảnh hưởng do chấn tâm ở khu vực lân cận.

a) Chỉ đạo thực hiện:

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh:

+ Chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp với UBND các xã, phường tham gia công tác sơ tán dân.

+ Chỉ đạo, điều động các lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, tìm kiếm cứu nạn khi có động đất để hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

+ Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh tổ chức trực ban, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hồ chứa nước khi có sự cố do động đất gây ra; thường xuyên thông tin về an toàn hồ chứa đến các địa phương liên quan để phối hợp ứng phó, thực hiện sơ tán dân nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân ở các vùng hạ du hồ chứa.

- Đối với UBND cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Chỉ đạo lực lượng địa phương tham gia sơ tán dân.

+ Chỉ đạo, điều động lực lượng địa phương trong công tác ứng phó, Tìm kiếm cứu nạn.

b) Công tác tổ chức sơ tán dân:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường:

+ Tổ chức trực ban 24/24 giờ chủ trì sơ tán dân, ngừng việc sơ tán, đưa dân trở về theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

+ Huy động lực lượng kinh phí, vật tư, phương tiện tại chỗ sẵn sàng hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm...

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức điều động lực lượng chuyên trách và dự bị phối hợp với Ủy ban nhân dân địa phương các cấp và các Sở, ngành liên quan thực hiện sơ tán dân và đưa dân trở về an toàn.

- Công an tỉnh:

+ Chỉ đạo Công an các xã, phường thực hiện bố trí lực lượng tại những khu vực người dân di dời để bảo vệ tài sản người dân;

+ Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông, dân quân tự vệ... điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự.

+ Đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

+ Điều động cảnh sát giao thông phối hợp phong tỏa các cầu vượt, hầm chui cho đến khi có kết luận về độ an toàn sau động đất.

c) Công tác tổ chức Tìm kiếm cứu nạn:

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

+ Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn đối với người bị nạn trong tình huống nhà sập, cây lớn, trụ điện ngã đổ...do động đất gây ra, huy động lực lượng, phương tiện tiến hành cứu người kẹt trong các đồng đồ nát.

+ Phối hợp với lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các vật liệu cháy nổ có thể còn sót lại, ứng phó với các tình huống hơi độc, hơi ngạt.

- Công an tỉnh tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự nơi xảy ra sự cố và trong quá trình Tìm kiếm cứu nạn.

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh bố trí cán bộ, phương tiện sẵn sàng phục vụ công tác sơ cấp cứu người bị nạn; tổ chức các đợt hiến máu cứu người.

- Sở Xây dựng huy động máy móc, thiết bị của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện xây dựng trên địa bàn tỉnh để phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn trong các tình huống sập nhà do động đất gây ra.

- Sở Y tế:

+ Chỉ đạo tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương.

+ Có chương trình hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất để hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường:

+ Huy động lực lượng địa phương như lực lượng dân quân, thanh niên xung kích... thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Điều động phương tiện tại chỗ phục vụ công tác Tìm kiếm cứu nạn.

2.3. Tình huống 3: Một trận động đất có cường độ 9,2 độ Richter xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila – Philippin, dự báo có thể tạo ra sóng thần cao 5m ở

khu vực vùng biển Khánh Hòa, và thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam sau khoảng 2 giờ.

a) Chỉ đạo thực hiện

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh:

+ Điều hành công tác sơ tán dân đối với trường hợp cảnh báo sóng thần mạnh đến nguy hiểm.

+ Chỉ đạo, điều động các lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, Tìm kiếm cứu nạn khi có sóng thần để hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Cấp xã, phường: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển:

+ Chỉ đạo lực lượng địa phương tham gia sơ tán dân đối với trường hợp cảnh báo sóng thần mạnh đến nguy hiểm.

+ Chỉ đạo điều động lực lượng địa phương trong công tác ứng phó, Tìm kiếm cứu nạn.

b) Công tác tổ chức sơ tán dân

- Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển:

+ Chủ trì, điều động lực lượng quân đội, dân quân trên địa bàn thực hiện sơ tán dân khu vực ven biển đến các khu vực an toàn.

+ Huy động lực lượng, kinh phí, vật tư, phương tiện tại chỗ vận chuyển người sơ tán lên các vùng an toàn đã bố trí trong trường hợp có cảnh báo sóng thần.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với các đơn vị và địa phương ven biển tổ chức sơ tán dân khu vực ven biển trong trường hợp có cảnh báo sóng thần nguy hiểm.

- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức bắn pháo hiệu đối với những tàu, thuyền sắp cập bến quay trở ra vùng nước sâu xa bờ khi có tin cảnh báo sóng thần.

- Công an tỉnh:

+ Phân công lực lượng chốt, trực tại những khu vực người dân di dời để bảo vệ tài sản người dân;

+ Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự.

+ Đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình để thực hiện trộm cắp, gây rối...

c) Công tác tổ chức Tìm kiếm cứu nạn

- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với lực lượng Tìm kiếm cứu nạn địa phương sẵn sàng lực lượng tham gia tìm kiếm người bị nạn tại các khu vực dân cư, nhà ở do sóng thần ảnh hưởng.

- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

+ Chủ trì, phối hợp với lực lượng Tìm kiếm cứu nạn địa phương sẵn sàng trang thiết bị cứu nạn tham gia cứu nạn, tìm kiếm người mất tích, bị nạn trên biển.

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh bố trí lực lượng, phương tiện thực hiện công tác sơ cấp cứu người bị nạn.

- Sở Xây dựng huy động phương tiện trong ngành Giao thông vận tải (kể cả phương tiện của cá nhân, công ty, tổ chức kinh doanh) để phục vụ Tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sóng thần.

- Sở Y tế:

- + Chỉ đạo tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương.

- + Điều động lực lượng y bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho bệnh viện, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các xã, phường để kịp thời cứu thương, phòng dịch bệnh kịp thời.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo lực lượng phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn liên quan sẵn sàng trang thiết bị tham gia Tìm kiếm cứu nạn trên biển và trên đất liền.

3. Công tác khắc phục hậu quả

Sau khi kết thúc đợt động đất, sóng thần các cơ quan, địa phương đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện công tác khắc phục hậu quả và đảm bảo vệ sinh môi trường do động đất, sóng thần gây ra cụ thể như sau:

3.1. Chỉ đạo thực hiện

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh:

- + Chỉ đạo, điều động lực lượng từ các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham gia khắc phục hậu quả do động đất gây ra.

- + Tổng hợp chung về số liệu thiệt hại, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục hậu quả khi xảy ra động đất, quyết định các biện pháp xử lý cần thiết, ổn định sau tai biến do động đất gây ra.

- Đối với cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- + Chỉ đạo, điều động lực lượng địa phương trong công tác khắc phục hậu quả.

- + Tổng hợp chung về số liệu thiệt hại, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục hậu quả khi xảy ra động đất, quyết định các biện pháp xử lý cần thiết, ổn định sau tai biến do động đất gây ra.

3.2. Tổ chức thực hiện khắc phục hậu quả

- Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý sự cố môi trường đối với các khu vực bị ảnh hưởng.

- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Điện lực Khánh Hòa nhanh chóng xử lý, khắc phục sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống điện hoạt động ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.

- Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, các Công ty cấp thoát nước tại các địa phương nhanh chóng xử lý, khắc phục sự cố đường ống bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống cấp nước ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.

- Các đơn vị Môi trường đô thị:

+ Thu gom, vận chuyển rác xây dựng từ các đồng đổ nát do động đất.

+ Tổ chức bảo quản, mai táng xác nạn nhân vô thừa nhận mất do động đất gây ra.

- Công an tỉnh:

+ Đảm bảo an ninh trật tự trong công tác xử lý hiện trường, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự trong khu vực và các chỗ ở tạm thời đối với những người dân có nhà cửa bị đổ sập.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc trưng cầu giám định mẫu ADN những nạn nhân thiệt mạng không nhận dạng được.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức quyên góp từ các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ giúp đỡ nạn nhân bị ảnh hưởng động đất để sớm khắc phục hậu quả.

- Chi Cục Quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, nâng giá bất hợp lý tại khu vực chịu ảnh hưởng

- Sở Xây dựng phối hợp với các địa phương chỉ đạo các chủ đầu tư công trình xây dựng thực hiện các biện pháp thu dọn vật liệu đổ nát và khôi phục các công trình xây dựng sau động đất.

- Sở Nội vụ hướng dẫn các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ đối tượng được trợ giúp đột xuất do hậu quả động đất gây ra:

+ Hộ gia đình có người chết, mất tích;

+ Hộ gia đình có người bị thương nặng;

+ Hộ gia đình có nhà bị đổ, sập, cháy, hỏng nặng;

+ Hộ gia đình bị mất phương tiện sản xuất, lâm vào cảnh thiếu đói;

+ Hộ gia đình phải di dời khẩn cấp;

+ Người gặp rủi ro động đất ngoài vùng cư trú dẫn đến bị thương nặng, gia đình không biết để chăm sóc.

- Sở Tài chính phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong hỗ trợ kinh phí cho các xã, phường khắc phục hậu quả do động đất, khôi phục sản xuất.

- Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, triển khai các biện pháp khôi phục hệ thống thông tin liên lạc hoạt động ổn định sau động đất.

- Sở Y tế:

+ Thực hiện hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

+ Phối hợp với Công an tỉnh trưng cầu giám định mẫu ADN của những nạn nhân vô danh bị thiệt mạng, không nhận dạng được.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát, thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và khắc phục nguồn nước tại các vùng trọng điểm.

+ Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hóa chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

+ Phối hợp bảo quản xác nạn nhân vô thừa nhận mất do động đất gây ra.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường:

+ Chủ trì, tổ chức hướng dẫn, bố trí chỗ ở tạm thời đối với những người dân nhà cửa bị đổ sập trong thời gian chờ khôi phục.

+ Thống kê thiệt hại, báo cáo, đề xuất các biện pháp khắc phục sự cố môi trường, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân trên địa bàn mình quản lý.

Phần V

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI

Tùy theo loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lũ quét... và căn cứ vào bản tin dự báo thiên tai của các đơn vị dự báo cung cấp trong đó xác định cấp độ rủi ro thiên tai ứng với từng loại hình thiên tai cụ thể, các địa phương, đơn vị tổ chức ứng phó theo sự phân công, phân cấp trách nhiệm trong ứng phó thiên tai đã được quy định tại Mục 2, Chương II, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021.

Phần VI

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện chế độ trực ban đầy đủ, chủ động ứng phó thiên tai trong phạm vi quản lý; thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao theo quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, theo các tình huống thiên tai được nêu cụ thể trong Phương án Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh, cụ thể:

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh

a) Chỉ đạo chung toàn tỉnh:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

b) Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh:

Tiếp nhận và tổng hợp thông tin: là trung tâm tiếp nhận, thu thập và tổng hợp thông tin; truyền đạt thông tin, ý kiến chỉ đạo trong phạm vi toàn tỉnh. Cụ thể:

- Báo cáo ngay cho lãnh đạo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

- Thông báo, truyền đạt tới các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan về vị trí, địa điểm, thời gian, tình trạng bão xảy ra; mức độ nguy hiểm, vùng ảnh hưởng trực tiếp của bão. Thông tin cần truyền đạt tới:

- + Thường trực Tỉnh uỷ;
- + Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- + Sở Khoa học và Công nghệ;
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- + Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- + Công an tỉnh;
- + Ủy ban nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng;
- + Báo và Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa;
- + Cảng vụ Hàng hải Nha Trang;
- + Đài thông tin Duyên Hải Nha Trang (NTR);
- + Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV;
- + Một số đơn vị liên quan khác (*khi cần thiết*).

Các thông tin, diễn biến về thiên tai; ý kiến chỉ đạo, chỉ huy ứng phó phải được thông báo liên tục, kịp thời và chính xác cho các địa phương, cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng thiên tai để chủ động ứng phó, phòng tránh và cùng tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Theo dõi các văn bản chỉ đạo ứng phó thiên tai từ các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh. Tùy theo mức độ khẩn cấp của từng loại hình thiên tai tiến hành tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản, Thông báo, Công điện chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương, đơn vị chủ động thực hiện các phương án ứng phó đối với từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trực tiếp về địa bàn đã được phân công để phối hợp tổ chức chỉ đạo triển khai công tác ứng phó khi xuất hiện các loại hình thiên tai khẩn cấp như bão, lũ quét, ngập lụt...

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Xây dựng kế hoạch và phương án phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai theo quy định; kiểm tra việc bảo đảm công tác vệ sinh môi trường, đặc biệt về môi trường sinh thái và ô nhiễm nguồn nước trước, trong và sau thiên tai. Đồng thời, có kế hoạch phối hợp với các sở, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kinh nghiệm về công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ nguồn nước; phối hợp với Viện Vật lý địa cầu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo dõi các bản tin động đất, cảnh báo sóng thần và cấp độ rủi ro thiên tai quy định để thông báo cho các sở, ngành, địa phương và nhân dân biết để triển khai các biện pháp phòng tránh.

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị hoàn thành kế hoạch tu bổ đê, đập, các công trình thủy lợi đang xây dựng, đảm bảo tiến độ vượt lũ; có phương án bảo vệ an toàn cho các hồ chứa nước, đập và các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, bảo vệ sản xuất ở các vùng thường xuyên bị lũ, lụt, thiên tai.

b) Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị quản lý hồ chứa khẩn trương tổ chức rà soát và lập quy trình vận hành các hồ chứa. Các hồ đã có quy trình vận hành cần được xem xét lại nếu không phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành thì lập lại quy trình trình cơ quan có thẩm quyền xem xét trước mùa mưa lũ hàng năm.

c) Chỉ đạo công tác vận hành hồ chứa nhằm đảm bảo an toàn công trình và hạn chế ngập lụt cho vùng hạ du.

d) Phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, quản lý chặt chẽ số lượng tàu, thuyền, lồng bè; tổ chức chỉ đạo sắp xếp, neo đậu, di chuyển tàu thuyền, lồng bè vào các khu vực neo đậu, tránh trú bão an toàn.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Xây dựng phương án Tìm kiếm cứu nạn ứng với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường, các đơn vị Bộ đội địa phương phối hợp với các lực lượng quân đội hiệp đồng, UBND các xã, phường phân công lực lượng tham gia hỗ trợ người dân sơ tán tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới, chằng chống nhà cửa và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra.

c) Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các địa phương hỗ trợ lực lượng hướng dẫn, giúp ngư dân neo buộc lồng bè, tàu thuyền đảm bảo an toàn, tổ chức vận động ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền chủ động rời khỏi phương tiện tàu thuyền, lồng bè tìm nơi trú, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ;

sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền khi có sự cố tàu thuyền bị nạn.

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Theo dõi tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới để chủ động tổ chức bắn pháo hiệu theo quy định về chế độ bắn pháo hiệu bão, áp thấp nhiệt đới theo quy định.

b) Phối hợp với Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục Thủy sản và Biển đảo*) cùng các địa phương ven biển thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; tổ chức chỉ đạo các đài canh trực ban 24/24 giờ, thực hiện thông tin, cảnh báo, truyền tin về tình hình, diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới đến các chủ phương tiện tàu, thuyền đang hoạt động gần bờ, đánh bắt xa bờ nhằm hướng dẫn các phương tiện nhanh chóng di chuyển về nơi neo đậu an toàn hoặc di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm của bão, áp thấp nhiệt đới.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương ven biển và các đơn vị quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh khẩn trương kiểm đếm, xác định số lượng, vị trí tàu thuyền, lồng bè hiện có của địa phương; chủ động hướng dẫn sơ tán toàn bộ tàu thuyền ra khỏi khu vực có khả năng bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ tìm nơi trú, tránh an toàn.

d) Tham mưu Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các địa phương hỗ trợ lực lượng hướng dẫn, giúp ngư dân neo buộc lồng bè, tàu thuyền đảm bảo an toàn, tổ chức vận động ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền chủ động rời khỏi phương tiện tàu thuyền, lồng bè tìm nơi trú, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương liên quan rà soát, kiểm tra thống kê số lượng khách du lịch và nhân viên tại các khu du lịch biển đảo, tổ chức sơ tán hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn cho du khách và các nhân viên tại các khu du lịch biển đảo.

e) Thực hiện cấm biển, cấm hoạt động của cáp treo Vinpearl Land theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.

g) Sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố về người, tàu thuyền bị nạn.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự, phối hợp với lực lượng quân đội và chính quyền địa phương trong việc sơ tán dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả; bố trí lực lượng, phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Triển khai lực lượng ứng phó sự cố thiên tai theo Quyết định số 7021/QĐ-CAT-PV01 ngày 19/6/2026 của Công an tỉnh.

Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các lực lượng quân đội, công an và chính quyền địa phương trong việc phòng, chống thiên tai, ứng phó các sự cố cháy nổ; phối hợp hỗ trợ sơ tán dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp bưu chính và viễn thông chủ động xây dựng các phương án kỹ thuật nhằm đảm bảo an toàn hệ thống Trung tâm dữ liệu của tỉnh, hệ thống thông tin liên lạc trong mọi tình huống có thể xảy ra (*thực hiện theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh Phê duyệt Phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai*)

7. Sở Xây dựng

Chỉ đạo các đơn vị liên quan, các Chủ đầu tư xây dựng tổ chức rà soát các công trình đang thi công như các công trình cao tầng đang xây dựng, tổ chức neo buộc, chằng chống vật tư, thiết bị thi công đảm bảo an toàn, tháo dỡ các cần cẩu, cần trục thi công trong thời điểm xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới. Huy động phương tiện, máy móc và trang thiết bị của các doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác Tìm kiếm cứu nạn khi có sự cố, thiên tai, thảm họa.

Xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành về bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện ứng cứu và thay thế khi cần, đường có sự cố hư hỏng, đảm bảo giao thông thông suốt, nhất là các tuyến đường lên các xã miền núi; chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện để tham gia phối hợp xử lý khi xảy ra sự cố hư hỏng gây mất an toàn công trình giao thông nhằm đảm bảo thông suốt giao thông khi xảy ra thiên tai địa bàn tỉnh.

8. Sở Công Thương

Chỉ đạo các doanh nghiệp, đơn vị cung ứng điện xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo cấp phát điện; thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng và sửa chữa kịp thời các hư hỏng của các công trình điện; Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại xây dựng và triển khai kế hoạch dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu, sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão;

Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện xây dựng phương án đảm bảo an toàn các hồ thủy điện thuộc đơn vị quản lý theo quy trình vận hành điều tiết hồ chứa đã được phê duyệt, chủ động cắt giảm lũ cho hạ du, đảm bảo an toàn cho công trình.

9. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh sử dụng nguồn dự phòng ngân sách các cấp và các nguồn tài chính hợp pháp khác của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác ứng phó thiên tai.

10. Sở Y tế

Chủ trì bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị lực lượng, thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế; tổ chức cấp cứu, điều trị người bị nạn; triển khai các đội cấp cứu cơ động; giám sát, phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn và chăm sóc sức khỏe nhân dân tại khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Tổ chức theo dõi chặt chẽ công tác phòng, chống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới của các địa phương; chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra việc dự phòng thuốc chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau khi thiên tai ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh; có kế hoạch chỉ đạo các đơn vị dự trữ đủ cơ sở thuốc phòng và chữa trị, để có thể cung cấp kịp thời cho những vùng xảy ra thiên tai nhất là các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo. Xây dựng phương án bố trí lực lượng y, bác sỹ tại các địa phương để chủ động sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, động đất, sóng thần gây ra.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường học xây dựng phương án bảo vệ trường, lớp khi có thiên tai xảy ra; chủ động đề xuất việc cho học sinh nghỉ học đối với từng vùng trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ lớn xảy ra và có kế hoạch học bù vào những ngày nghỉ khác.

12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến và thông tin kịp thời đến người dân qua các kênh thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở để người dân nâng cao cảnh giác, chủ động phương án phòng tránh, ứng phó đối với các dạng thiên tai tác động trong sinh hoạt và sản xuất.

- Có kế hoạch phối hợp cùng các địa phương trên toàn tỉnh tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng các pano, biển quảng cáo trên toàn tỉnh; thực hiện việc chỉ đạo tháo dỡ, hướng dẫn neo buộc an toàn pano, biển quảng cáo khi có bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát các di tích lịch sử văn hóa, đặc biệt là di tích cấp Quốc gia để xây dựng phương án bảo vệ, đảm bảo an toàn công trình, báo cáo kịp thời cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trước khi bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Chỉ đạo bảo vệ các công trình trọng điểm: Trung tâm Văn hóa, Nhà Thi đấu thể thao, Bảo tàng, Thư viện (*đặc biệt là bảo quản các hiện vật, tài liệu quý hiếm*).

- Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất, đề xuất mua sắm các vật dụng để ứng phó bão mạnh, siêu bão; có kế hoạch gia cố, tu sửa cơ sở vật chất; dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm trước trong và sau khi có thiên tai xảy ra bão mạnh, siêu bão gây ra.

Xây dựng phương án phòng, chống giảm nhẹ thiên tai theo quy định, đặc biệt phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới; chỉ đạo các doanh nghiệp du lịch, các công ty lữ hành, cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh có phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới; thống kê số du khách đang lưu trú tại các khu du lịch, các khu nghỉ dưỡng ven biển và trên đảo; phối hợp Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh hướng dẫn sơ tán đảm bảo an toàn cho du khách khi có bão, áp thấp nhiệt đới gây ra.

(Chi tiết tại Phụ lục XVII Danh mục các điểm du lịch biển đảo và ven biển trên địa bàn tỉnh)

13. Sở Nội vụ

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn tài liệu lưu trữ trong mùa mưa, bão.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, ngập lụt:

- Rà soát, cập nhật, xác định những khu vực nguy hiểm (*kể cả khu vực thoát lũ ở hạ lưu các hồ chứa*) khi xảy ra mưa, bão để đưa vào kế hoạch, phương án phòng chống bão mạnh, siêu bão của địa phương mình; có kế hoạch bố trí lực lượng sẵn sàng thực hiện việc sơ tán dân ra khỏi vùng trũng, vùng cửa sông, ven biển có nguy cơ ngập lụt bởi nước biển dâng do bão, mưa lớn gây ngập lụt; các vùng có nguy cơ sạt lở đất tại các khu vực ven sông, suối nguy hiểm đến nơi an toàn khi có tình huống xấu bởi lũ lụt, lũ quét bởi mưa lớn do bão gây ra.

(Chi tiết đính kèm phụ lục XIV Các điểm xung yếu sạt lở, ngập lụt, lũ quét)

- Bố trí lãnh đạo, lực lượng chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai công tác phòng, chống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ tại những vùng trọng điểm, xung yếu.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, chủ động tổ chức việc phòng tránh, xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn trước khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ như kiểm tra, rà soát các địa điểm sơ tán dân đến. Thống kê, rà soát trang bị phương tiện cứu hộ, cứu nạn chủ động sơ tán dân khi cần thiết.

- Phối hợp các doanh nghiệp về Môi trường đô thị tại địa phương rà soát cây xanh trên các tuyến đường, có phương án chặt, tỉa các cây xanh có nguy cơ ngã đổ nhằm đảm bảo an toàn giao thông khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ;

- Phối hợp với các đồn Biên phòng kiểm tra chặt chẽ việc trang bị, thiết bị thông tin liên lạc, phao cứu sinh và các thiết bị đảm bảo an toàn trên các tàu, thuyền trước khi ra biển. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới trên biển Đông; phối hợp với các đồn Biên phòng nắm chắc số lượng lồng bè nuôi trồng thủy sản, tàu, thuyền và ngư dân của địa phương mình đang hoạt động trên biển để hướng dẫn di chuyển phòng, tránh, kiên quyết không cho tàu, thuyền ra khơi khi có bão, áp thấp nhiệt đới diễn ra.

- Tổ chức tập huấn, diễn tập cho các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống lụt, bão, cứu nạn; chủ động xây dựng phương án đối phó, huy động mọi nguồn lực trên địa bàn để đối phó và khắc phục hậu quả; tuyên truyền, động viên từng gia đình, cụm dân cư, thôn, xóm tự tổ chức dự trữ các mặt hàng thiết yếu, như lương thực, thuốc men, nước uống, nhiên liệu...; tự sơ tán đến địa điểm an toàn theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ xảy ra.

- Các địa phương thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất... cần tập trung chỉ đạo các ngành chuyên môn thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo, tổ chức cấm biển báo các vùng nguy hiểm; có phương án chủ động sơ tán người và tài sản tại các vùng xung yếu đến nơi an toàn, có kế hoạch đóng gói, vận chuyển tài liệu lưu trữ không để xảy ra tình trạng thất lạc, mất mát, hư hỏng tài liệu, có phương án chủ động sơ tán người và tài sản tại các vùng xung yếu đến nơi an toàn.

b) Đối với động đất, sóng thần: UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó của người dân đối với động đất, sóng thần; thường xuyên theo dõi, cập nhật phương án sơ tán dân khi có động đất, sóng thần xảy ra; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai động đất, sóng thần.

c) Chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách xã và các nguồn tài chính hợp pháp của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác ứng phó thiên tai.

15. Ủy ban nhân dân Đặc khu Trường Sa

Là địa bàn trọng yếu về quốc phòng – an ninh, Đặc khu Trường Sa sẽ chủ động triển khai công tác phòng, chống thiên tai theo phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn (*Mật*), đảm bảo chủ động trong mọi tình huống, ứng phó linh hoạt, xử lý hiệu quả, qua đó vừa đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và lực lượng vũ trang, vừa giữ vững thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trên biển, đảo.

16. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Khánh Hòa

Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Khánh Hòa theo dõi thông tin diễn biến tình hình thiên tai; thực hiện việc cung cấp bản tin cảnh báo, dự báo, cảnh báo sớm về thiên tai đến: Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; các cơ quan tổ chức liên quan đến việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; các cơ quan, đơn vị truyền tin về thiên tai trên địa bàn tỉnh để tổ chức công tác thông tin, cảnh báo,

truyền tin về tình hình thiên tai theo quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

17. Báo và Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, phóng sự tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc ứng phó các loại hình thiên tai nhằm nâng cao năng lực của người dân trong công tác phòng chống ứng phó thiên tai như bão, lũ, hạn hán, động đất, sóng thần...

b) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan dự báo, cảnh báo, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện đưa tin chính xác, kịp thời về tình hình diễn biến thiên tai theo đúng quy định; các chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để các cơ quan, các địa phương và nhân dân biết thực hiện và tổ chức phòng, chống.

18. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa; Công ty Điện lực Khánh Hòa

Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn mạng lưới điện, nhanh chóng khôi phục các sự cố đối với lưới điện, đảm bảo cấp điện an toàn khi có khi thiên tai gây ra sự cố mất điện ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh; có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất và dân sinh, trong đó ưu tiên cung cấp điện cho các trạm bơm để phục vụ công tác chống hạn.

(Chi tiết phụ lục XVIII bảng tổng hợp các vị trí xung yếu hạ tầng điện)

19. Các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện

a) Đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ:

- Chủ động thực hiện công tác kiểm tra, sửa chữa công trình thuộc đơn vị quản lý; xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, phương án bảo đảm an toàn hồ chứa trước mùa mưa lũ.

- Tổ chức trực ban 24/24h trong thời gian xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ; thường xuyên báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, số liệu mực nước, lưu lượng xả lũ của các hồ chứa về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ và các địa phương liên quan để chủ động trong công tác chỉ đạo, phối hợp công tác đảm bảo an toàn hạ du, công tác đảm bảo an toàn công trình hồ chứa khi có mưa, lũ do bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ gây ra.

b) Đối với động đất, sóng thần: Tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến, tình hình động đất, sóng thần; chủ động huy động lực lượng, máy móc thiết bị để khắc phục sự cố mất an toàn hồ đập do động đất gây ra, đồng thời phối hợp với các địa phương liên quan tổ chức thông báo tình hình an toàn hồ chứa đến Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, các địa phương liên quan để có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện sơ tán dân vùng ảnh hưởng hạ du hồ, đập đến nơi an toàn khi có sự cố mất an toàn hồ chứa do động đất gây ra.

(Chi tiết Phụ lục XV Danh mục hệ thống công trình thủy lợi)

20. Chi Cục quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, nâng giá bất hợp lý, quản lý tốt thị trường, chất lượng hàng hóa trong thời gian bão mạnh, siêu bão xảy ra.

21. Các sở, ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác ứng phó với thiên tai của sở, ngành mình, đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

Phần VII

KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước cho phòng, chống thiên tai bao gồm ngân sách hằng năm, dự phòng ngân sách nhà nước, quỹ dự trữ tài chính và các nguồn tài chính hợp pháp khác./.